

PHONG - HOA

16 TRANG

TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU 7

XU

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN - XUÂN - MAI

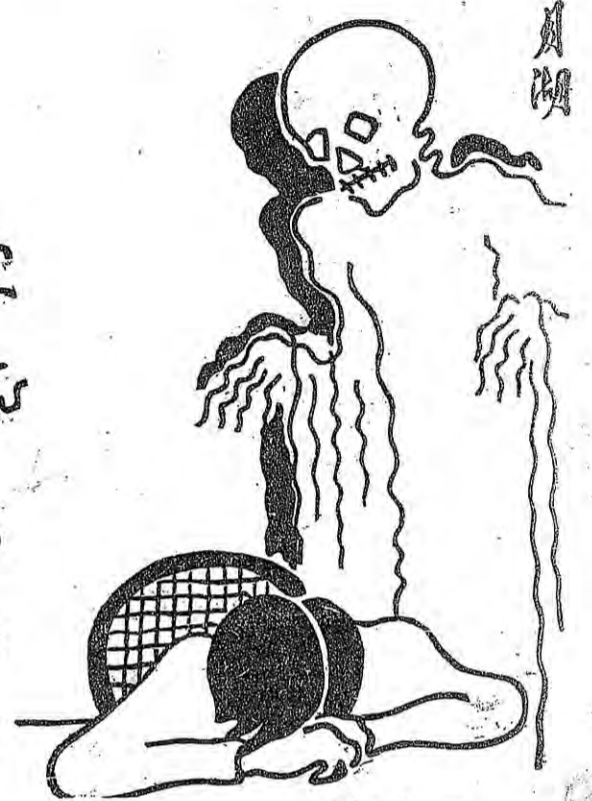
DIRECTEUR
NGUYỄN - TƯỜNG - TAM

ADMINISTRATEUR
PHẠM - HỮU - NINH

RẦM THẮNG BẦY.



— Sao cụ nằm đờ ra thế?
— Thằng Cử nhà tôi nó giết tôi bác ạ!
Có rượu mới ra, nó đổi cho tôi 3 chai rượu mới, tôi nếm thử cả ba chai, rồi cứ thấy rộn rục cả người— không khéo đến chết lần thứ hai mất bác ạ!



Vẫn còn sợ

— Con ơi! Hôm rằm con có đốt mã cho thầy thì con nhờ cưới cho thầy một cô nàng hầu, rồi dẫu mẹ, con đổi sống cho thầy.



— Bác mới ở trên trần xuống đây à?
Có mang cho tôi ít đất « Xứ-Sở » đây không?
— Chà! ít nữa họ xuống thì chán!

NHỮNG ĐIỀU NGHE THẤY DƯỚI

ÂM TY



Lý Toét — Nay thầy, hôm nay rằm tháng bảy, mà sao tôi đợi mãi, cháu không thấy ra.

Cai — Diêm-Vương còn đợi hỏi ông Vĩnh chọn giờ mở cửa ngục.

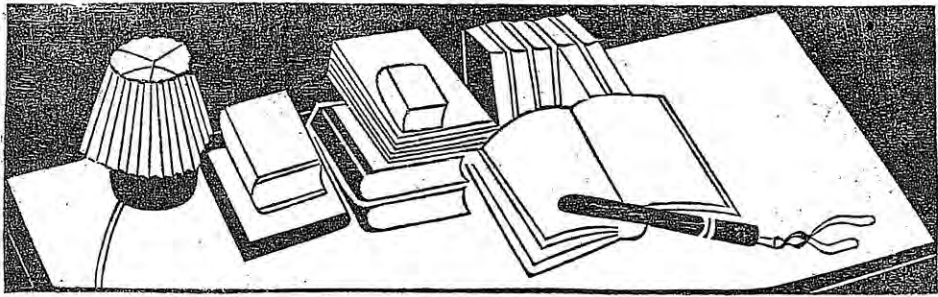


— Sao không hút đi lại ngồi mà ngáp dài thế?
— Bác tỉnh thằng Cử nhà tôi nó nghiện, nó đổi thuốc phiện cho tôi cần thận quá, nó đổi đi đổi lại đến 7, 8 lần, xuống đây chỉ còn rặt sài gio!

VONG NHÂN XẤ TÔI



TRANH...



ĐỘC GIẢ VIẾT

GIÁO-DỤC DÂN QUÊ

QUAY VỀ VƯỜN RUỘNG

(tiếp theo)

Mà các tiền phỉ tồn lấy đâu? Đã có đàn em phải gánh vác. Kinh-tế khó-khăn... mặc, — dân tình khổ-sở... mặc. Phải góp cho đủ, bán chác mà góp, cầm cố mà góp, — không bằng lòng đi làng khác mà ở, — làm đàn anh chỉ có quyền ăn trên ngồi trốc mà đóng góp đã có người. Cứ lý-sự ấy giờ ra cho nên không ai buồn nói, mà có nói, họ không được ăn, họ lại ghét. Vả lại nghe lý ấy, bọn đàn em họ lại cho là phải, thế mới chết chứ, — phép vua thua lệ làng mà lại... Ông nào thử đem tư tưởng Âu-tây vào mà quyết rồi xem họ sẽ bảo thế nào.

Trừ ra những giọng mỉa-mai, họ lại còn có cái giọng cục-cằn, thô-bỉ, nó làm cho người nghe phải tự thề ngậm ketch đến già không dám nói « truyện tây » cho họ nghe nữa.

Người dễ nằm trong cái buồng rộng bằng cái tú áo mà thoáng như cái hòm đóng nắp, về mùa rét, họ lại hun rơm cho ấm là khác nữa. « Này bà ạ, khói như thế thì đứa bé ngạt chẳng? »

— Ấy không, có khói mới kỳ gió chứ. Nhưng ông ạ, lửa cháy như thế thì đến người nhón cũng ngốt, chứ chả là trẻ con.

— Ồ, ông đừng sợ, hỏa sinh phong, lửa có to mới... mát chứ.

Muốn bảo họ rằng thế không hợp vệ-sinh. Thì vệ-sinh, họ chẳng cần: dễ không có vệ-sinh thì từ xưa đến nay, họ không biết sống cả đấy.

Nếu họ có sốt rét bảo uống quinine thì họ cho là vô công hiệu: « hàng bát thuốc bắc còn chẳng ăn thua gì, nữa là vài viên thuốc bằng hạt đậu ». Nếu có khuyên họ đi nhà thương tiêm, thì họ vội kêu: « thôi ạ, nhà tôi ít phúc-đức lắm ạ, tiêm với chả tiêm, nhờ cái oan gia thì lại mất giống ». Rồi họ đi mời ông lang, bắt mạch,

kê đơn. Khi cho đơn xong, ông lang còn dặn cố « nhớ nhá! chớ có mó nước vào đấy, bệnh nhập tâm thì nguy đấy, lúc đờng sốt cũng đừng có ăn cơm vào. Dạ dầy lúc ấy đang yếu không thông với phổi được, mà cơm ăn vào phải đi qua phổi mới xuống dạ dày. Nếu dạ dày không thông thì cơm tất đọng lại ở phổi thì chết đấy... »

Ghê không! ông thầy khá lắm chứ? Chả khá lại làm thầy...

Ngoài cái hủ nó ăn cáu vào óc, dân quê ta phần nhiều lại còn cái tinh hay ghen-ghét, thấy ai hơn thì chỉ định tìm cách đim đi, hoặc làm cho người ta tàn hại. Hai trước mắt không được thì hại ngầm, hại bằng một cách gián-tiếp: đốt nhà, vu-vạ, tư thông với trộm cướp, bỏ rượu lậu, thuốc phiện vào rồi đi báo...v.v.,

Đấy, tính-tình dân ta như thế thì liệu những người hiền-lãnh hay trí-thức còn ai muốn và dám về ở với họ nữa. Hoặc giả có một số người có can-đảm không sợ mình bị hại, và công mình như « nhát dao chém xuống nước » thì cứ về mà ở với dân quê.

Tôi nói thế chắc có người bẻ « Nếu thế, để nước ta không có làng nào văn-minh được à? »

Tôi xin thưa rằng: có ạ, nhưng... có ít thôi. Mà sở-dĩ dân các làng ấy có hơn người là vì các người trí-thức đứng đầu họ có... két bạc dầy hoặc... oai quyền lừng-lẫy.

PHÚ-TÚC

Đại giảng Giá

Tại Tiệm chính BOMBAY

89 Hàng Khay Hanoi

Chỉ trong 15 ngày thôi — 1^{er} au 15-9-33

Rất nhiều hàng mới kiểu lạ....

tủ' nhỏ...



PHONG-RAO MỚI

TẾT RẪM THÁNG BẢY

Mỗi năm tháng bảy hôm rằm,
Tục truyền Nhà-Đá dưới Âm thầ
tủ.

Cho lên Dương thế lu-bù,
Cổ bàn, chén tạc chén thù no say.
Tết rằm tháng bảy năm nay,
Ba ông chủ rượu ra tay chiêu
hàng.

Vong-nhân túy-lúy cung thang,
Say sưa có lẽ quên dằng về Âm.
TỨ-MỠ

Một tờ sắc

Nghe đâu ông Đệ phải gọi sang tòa
Khâm, rồi ngay chiều hôm ấy, ông
nhận được chỉ-dụ cách tuốt chức-tước.
Chỉ-dụ ấy như sau này :

Xét M. Nguyễn-Đệ hàm thị-giảng
học-sĩ (4-2) sung ngự tiền văn phòng
ty trưởng, phụ lòng tín dụng người
trên, đem lời vu hư âm-thầm giúp cho
kẻ khác phá vận-dộng hủy-báng Chính-
phủ Nam-triều và Chính-phủ Bảo-hộ,
nên nay cách-chức cả chức hàm và
gạch tên ở ngạch quan viên trong cả
nước. Vì tình tội quan trọng đặc-biệt
nên phải dùng lệ ngoại mà trừng xich
liên chứ không chiêu theo quan viên

qui trình do chỉ số 44 ban bố ngày 11
tháng 5 nhuận năm Bảo-đại thứ tám —
Khâm thử.

Làm tại An-định cung ngày mồng 9
tháng 7 năm Bảo-đại thứ 8.

Cung lục : Ngự tiền văn-phòng tổng
lý đại thần : Phạm-Guỳnh.

Vậy theo chỉ-dụ đó, M. Nguyễn-Đệ
bị trừng xich liên vì đem lời hư vu
âm thầm giúp cho kẻ khác và vận-
động hủy báng Chính-phủ.

Ông Nguyễn Đệ bỏ đất Huế

Một cái tin nổ hơn tiếng pháo của
ông Phạm-lê-Bông :

Ngày 9 tháng 7 năm Bảo-đại thứ 8
là ngày ông Nguyễn Đệ từ giả cảnh
sông Hương, núi Ngự bấy lâu ông yêu
mến, nước mắt đầy vơi, ông trông
mây, mây bay, trông hoa, hoa rụng ; cỏ
cây chốn đế-đô ra chiều cũng thương
xót nỗi lòng u-ân của ông. Thật là :

Giác kinh du khéo bất-bình,

Bưng con mắt dầy, biến thành dân
đen.

Ông Nguyễn-Đệ với ông Linh-Nhân

Theo nghị-luận, ông Nguyễn Đệ bị
nghỉ thông tin tức về các việc xảy ra
ở Huế cho báo Diễn-đàn Đông-dương
(Tribune Indochinoise) và báo Ý chí
Đông-dương (Volonté Indochinoise),
hai tờ báo công-kích tòa nội-các mới.

Thực-Nghiệp dân-báo lại đoán phỏng
rằng chính ông Đệ là ông Linh-Nhân
hay đá ở báo Annam mới. Dân-báo
lầm to rồi. Ông Linh-Nhân đâu đã được
cái hân-hạnh ấy !



HƯƠNG

— Khô ô ông ! tôi không say, vì nếu mà tôi say thì...

Ngày 1^{er} Septembre 1933

là ngày khai trường THANG-LONG

Số 9 và 11, Phố Hàng-Cót — HANOI

Các học-sinh nên chú-ý,

NHÀ-TRƯỜNG ĐÃ CHỈNH-ĐÓN, KHUẾCH-TRƯƠNG VÀ HẠ TIỀN
HỌC-PHÍ, NÊN ĐẾN XEM BẢNG YẾT-THỊ TẠI NHÀ TRƯỜNG.

PHẠM-HỮU-NINH
Directeur-fondateur

NGUYỄN-TƯỜNG-TAM
Licencié ès-sciences d'enseig.
Directeur des Cours

...đến ló'n

Cái quần lụa của quan thượng

Nước Xiêm mỗi năm cử hành một cuộc tiết-lễ long-trọng về việc reo mạ. Quan thượng - thư bộ Nông thân đến dự-lễ : quan phải bận quốc phục, áo chên, khuy vàng và quần lụa rộng.

Một mình trong thửa ruộng, quan cảm-sống sức đất, rồi quý xuống làm-lễ.

Lúc này là lúc quan-trọng nhất. Quan thượng cầu phật xong, đứng lên, mọi người đều đăm-đăm nhìn vào... cái quần lụa của quan. Quần còn vướng quá trên đầu gối là điềm có hạn tai ; nếu ống quần rơi xuống mất cả một cách đều đặn, năm ấy mưa sẽ điều-hòa. Nhưng nếu quần rách thì thật là nguy-hiêm cho nước : mùa màng sẽ mất cả và trâu, bò cũng toi hết. Nếu thế... nguy hiểm cho cả quan thượng nữa.

Nhưng dẫu rách quần cũng chưa lo lắm. Còn có thể lấy lúa đem đến cho một con bò nhà vua : nếu nó chê không ăn, lúc đó mới thật là lo cho mùa màng :

Hai năm trước đây, thiếu chút nữa một ông thượng phải từ chức về việc rách quần. Nhưng nhờ ơn trời, năm ấy lại được mùa.

Ai bảo bên Xiêm họ văn-minh hơn ta nhiều.

Cuộc thi truyện ngắn.

Cuộc thi truyện ngắn của Phong-Hóa đã kết liễu. Giải thưởng không là bao, các bạn dự-thí chẳng qua mua vui trong chốc lát.

Nhưng ngồi mà nghĩ lẫn-thần, sự tình cờ bắt sẩy ra làm truyện không ngờ.



Thí-dụ : ông Quán-trọng-Ty được giải thưởng thứ mười : hai chai rượu bỏ của Kim-Hưng được-phòng, lại về nhà bào-chế tây Quán-trọng-Tiến. Thành thử ông là người Annam trong hiệu bào-chế tây được uống rượu bỏ tàu.

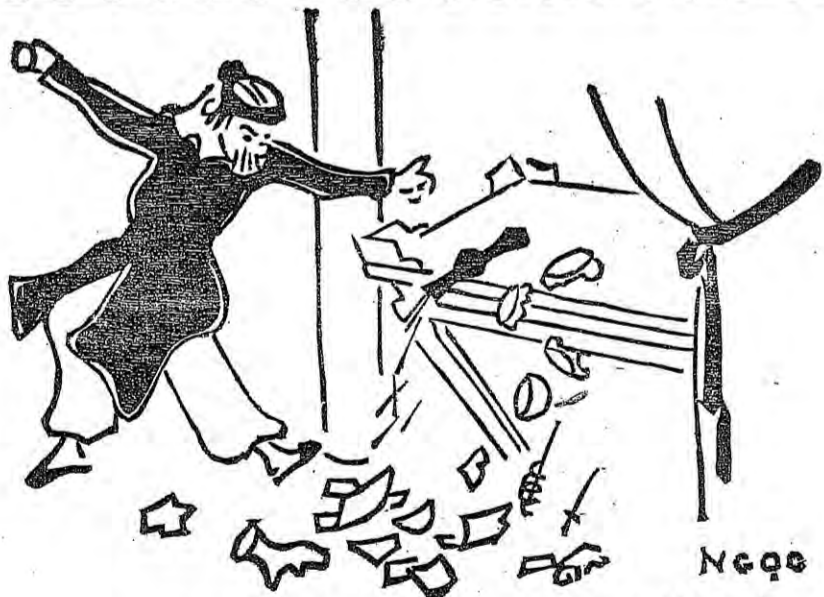
Nhưng thế cũng tạm được vì cũng là dung hòa hai cái văn-hóa đông-tây, chứ một ông ở Saigon mà được thưởng thứ mười một thì mới rầy : đến ăn năm bữa cơm tây hiệu Lạc-xuân lại phải năm lần đáp tàu biển ra Hanoi, năm lần đáp tàu về.

Tốt hơn cả là giải thưởng về tay ông chủ hiệu Lạc-xuân : ông khỏi phải ăn, mà dẫu có ngon miệng ăn nhiều, sinh ra đau bụng cũng mình làm mình chịu, chả đổ tại ai được.

Còn ông Nguyễn-trọng-Thuật, nếu được giải năm của hiệu may Đô-hữu-Hiểu một lá phiếu trừ 40 % (về một bộ quần áo rét) chắc cũng khó nghĩ : không dùng thì tiếc mà dùng thì còn gì về Annam.

Nhưng đến cô Kim-xuyến ở Phụ-nữ trúng giải thưởng thứ mười bốn : một cái mũ hai lần liêgê thì chịu, không biết cô ấy làm gì!

TỬ-LY



... Tôi sẽ đập hết cả đồ đạc ra thế này này !!

PHU-NỮ' THỜI-DÀM TÀI BẢN
TUẦN BÁO RA NGÀY CHỦ NHẬT
Ông Phan-Khôi làm chủ bút
Một tập 28 trang, bìa đẹp, giá 0\$10

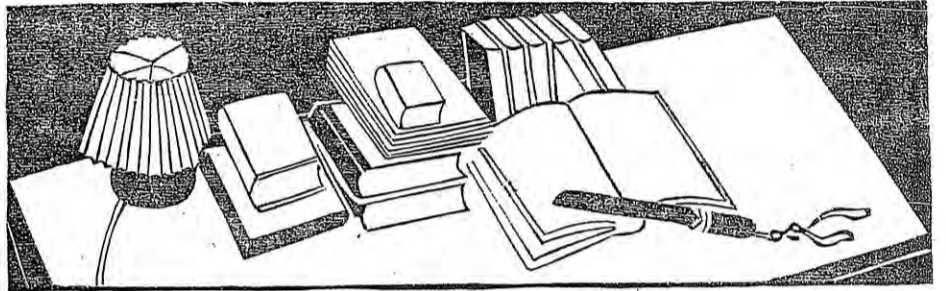
Một năm... 4\$50
Sáu tháng... 2,40
Ba tháng... 1,20

Số đầu ra vào ngày 17 Septembre 1933
Chị em ai nấy hãy đón xem
Tòa soạn : 72, Phố Hàng Bò, Hanoi



NHẬT

... KHÔNG LỜI



VỌNG HƯ'ƠNG CA

(Theo điệu bài hát BRO GLAZ BRÉIZ - IZEL)



- Ta nhớ con đường gỗ ghề khúc
khuyết về làn g
Nhớ khóm trúc mềm mại và nhớ bắp
ngô vàng.
Nhớ bông hoa nha-phiến trắng và hồng
sặc sỡ
Như khoe tươi dưới ánh sáng mặt trời
rực-rỡ.

- Ai ơi, có nhớ cỏ cây Mèo,
Cây thạch-vi mọc trên đồng đá.
Cây sa-móc sườn núi cheo leo
Và rừng đại um-tùm cảnh lá?

- Khi ta còn nhỏ, trong rừng thâm,
biết bao lần,
Buổi chiều mùa hạ, thung dung ta dạo
gót chân.
Gió vi-vút thổi khiến lá cùng cành
rung động
Và đêm khuya vắng vẻ đồng thanh âm
i rỗng.

- Ai ơi, có nhớ gái xứ Mèo,
Khi sườn núi cao chom chồm đá
Kiếm rau, tìm củ nhẹ nhàng leo,
Khi đêm khuya, thêu thùa, may vá?

- Ta chẳng nhớ sao cho được con gái
xứ ta,
Chẳng nhớ sao cho được tiếng hát,
tiếng ca,
Tiếng cười đùa với con gái xứ Mèo
tinh nghịch,
Và tiếng giảng (1) trăm bồng lúc đêm
khuya tịch tịch.

- Ai ơi, có nhớ núi non Mèo,
Núi non cao ngất chom chồm đá,
Đỉnh trơ trơ đứng ngấm dưới dèo
Mây bạc mịn mù bay và tỏa?

- Ta nhớ những núi Mèo xanh biếc
ngất trời cao,
Ta nhớ những đèo xanh tươi, gió
thoảng ngọt ngào.
Xưa, ta hôm nào chẳng trên đầu non
mát mẽ
Khoanh tay đứng ngấm dưới chân mây
bay lạng-lẽ.

- Ai ơi, có nhớ giải sông Mèo,
Những giải sông Mèo chom chồm đá,
Dưới ánh trăng mờ, nước trong veo,
Giữa cỏ xanh, bọt sùi trắng xóa.

- Ai ơi, có nhớ đất nước Mèo,
Sườn núi mềm mỏng cây, cỏ, đá;
Mấy người, vai kiêng rỏ, vừa trèo,
Vừa cùng nhau vui cười, hỉ hả.

- Ta lại nhớ cả những khi bóng mát
trời tà
Ta thường gặp lũ gái Mèo da trắng
như ngà
Dưới giòng suối bóng cây che phủ,
trong và mát,
Vừa tắm, vừa nhảy nhót, vừa vui cười,
đùa hát.

- Đừng nói nữa! Đừng nói nữa! Đau
xót lòng ta?
Tránh lòng quê, trên má ta lệ thấm
chan hòa!
Biết bao giờ ta lại được ung dung ngồi
ngắm

- Ai ơi, có nhớ ruộng ngô Mèo,
Ruộng ngô lẫn cùng cây và đá;
Nhớ con đường trên núi ngóng ngoào,
Nhớ khóm trúc trời xanh nghiêng ngả?

Giặng núi Hmông (2) xanh rì, lúc bầu
trời đen sẫm!

HUY-THÔNG

1. Giảng : sáo Mèo.
2. Hmông : Mèo.

MỘT CẢNH QUÊ...

Một buổi sáng ở thôn quê, yên tĩnh. Gió mát đưa bay những lá tre khô rơi trên sân, tối hôm qua. Trong buồng chim có tiếng mấy con chim bồ-câu gụ nhau, cái tiếng quen-quen ấy làm cho buổi sáng nào cũng giống buổi sáng nào.

Bà ú vườn vai rồi ngồi dậy. Là đêm nằm trên chiếc ván gỗ, bà thấy đau người và mệt ở lưng. Cái mỏi ấy bà thấy dễ thường có đến một nghìn lần, một vạn lần, từ khi bà nằm trên ván gỗ mọi ngày, nghĩ là đã từ lâu lắm.

SAU BUỔI TÂN HÔN



1

Nhưng hôm nay cái môi-mặt đó làm cho bà nghĩ đến sự mua một cái giường nan, mà không có tiền.

Bà trở dậy, vén màn bước ra khỏi buồng, cúi xuống bề nước trong, múc một gáo nước xúc miệng và rửa mặt. Nước lạnh làm cho bà tỉnh hẳn. Rồi bà xuống dưới nhà để đánh thức ông bỏ dậy làm vườn. Nhưng ông ta đã dậy rồi; bà nghe thấy tiếng điếu cây rít; rồi ông ta vịn miệng và bẻ ngón tay kêu răng-rắc.

Sáng nào ông cũng làm thế, á ông làm thế đã lâu, từ ngày ông đến đây làm vườn cho bà, nghĩa là đã lâu lắm. Lâu lắm mà buổi sáng nào cũng như buổi sáng nào; buổi sáng nào ông bỏ và bà cũng ra làm vườn khi có còn ướt.

Bà khe-khẽ mở cửa bước vào nhà trên: bốn cậu con bà vẫn còn ngủ yên cả. Hai chiếc màn nâu cũ-kỹ đã bạc, đã và nhiều chỗ, buồng rú trên hai bộ ván cũng một, cũng rắn như tấm ván bà nằm.

Bà lặng yên, thở dài. Vừa mới đây, ba cậu con bà còn là thầy giáo, thầy phán làm việc ở tỉnh. Cứ mỗi lần có cậu nào về, trong nhà lại vui vẻ, tấp nập, hàng xóm chạy sang hỏi thăm, nói truyện. Thế mà bây giờ về cả nhà, cả ba cậu mất việc; bây giờ về nằm trên những tấm ván một này, rồi lại đây, rồi lại nằm, rồi lại đây đã lâu lắm, mà cũng chưa biết đến bao giờ mới hết...

Ái đến con, bên cạnh cái điếu, trên chiếc trường-kỷ làm cho bà nhớ đến ông Tú. Đã hơn mười năm nay rồi! Hồi còn sinh thời, ông hay ngồi buổi sáng trên chiếc trường-kỷ ấy. Cảnh vật cũ-kỹ lạ; cũ vẫn cái đèn ấy, cũng vẫn cái điếu ấy, cũng những buổi sáng mát-mẻ như buổi sáng này. Mà sao bây giờ khác!

Ở nhà dưới, ông bỏ đã sửa soạn sẵn cuộc ra vườn. Bà khe-khẽ khép cánh cửa lại, rồi đi xuống nhà dưới. Từ ngày ông Tú mất, sáng nào bà cũng ra vườn làm giấy, sáng nào cũng thế.

Ông bỏ đưa cho bà cái cuốc; bà vác lên vai rồi đi ra vườn. Cái cuộc trên vai sao bà thấy

nặng-nề thế... Cứ nặng-nề như thế, buổi sáng này đến buổi sáng khác, bà vác lên vai cái trách-nhiệm lo miếng ăn, áo mặc cho cả một gia-đình.

Ra đến vườn, bà đứng yên trông ngắm. Cái vườn này là vườn của bà, chính tay bà đã trồng lên những cây to này, chính cái vườn này đã nuôi sống cả một nhà trong bao nhiêu năm. Hơn một trăm gốc nhãn, mấy chục gốc hồng, còn bưởi, đào, mận, chanh đủ cả. Bà có cái vườn này làm cho bà được vừa lòng.

Nhưng bây giờ! Bây giờ thì chỉ còn trơ có đá không. Một năm lụt, một năm bão đã làm cho vườn bà tiêu-tụy. Bao nhiêu hồng, đào, mận chết hết cả. Bây giờ chỉ còn những gốc nhãn trơ, cành lá sơ-sác. Mà đã một năm, hai năm, ba năm nay, không có mùa nào sai; những gốc nhãn đã cỗi.

Tự nhiên, bà nghĩ tới bữa nay, lo bữa mai mà sốt ruột. Cả vườn bây giờ không đáng vài ba chục bạc. Mùa nhãn năm nay bán được hơn mười đồng, thế là hết! Khi trước, mỗi gánh củi ròi bán được hai, ba hào, bây giờ một gánh củi có mấy xu!

Có mấy sào ruộng chiêm, năm nay mưa nhiều, nước úa, phải gặt non rồi đem về đồ. Khéo lắm chỗ gạo ấy chỉ đủ ăn. Thế còn tiền đâu đón thuế má, tiền đã, giờ tết và tiêu vặt trong nhà? Ác cậu con đi làm được ít lâu, thì tiền để dành đã tiêu về mua chay ông Tú, còn đâu đến bây giờ.

Bà thở dài, uất ức. Không bao giờ trong nhà túng bán, cũng khổ như bây giờ, một đồng, một chữ không có. Mà lại thêm ra ba miệng ăn nữa; bốn người không việc làm, ngồi rồi.

Bà đứng cuộc, nhìn bóng nắng. Bây giờ chắc các cậu đã dậy rồi. Không biết con Tở nó đã thổi cơm chưa? Mà mâm cơm, khốn-nạn, có gì! Một liên cơm đồ, một đĩa rau, thế là hết. Không biết chúng nó có ăn được như thế mãi không, trông mâm cơm mà chán ngắt.

Bà nghĩ lại ngoài mười năm về trước... Cảnh trong nhà còn được vui vẻ, sầm-uất, đồng

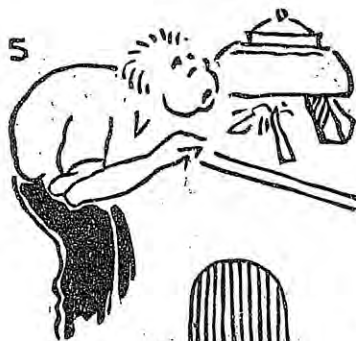
tiền dư dật đủ ăn, đủ tiêu. Bây giờ bà cũng làm như bây giờ — nhưng ăn bữa này còn chắc được bữa mai, và lại trông các con có việc này, việc khác bà cũng được vui lòng, Bây giờ thì thật là hết hy vọng...

Bà cúi mình xuống, nghiêng rặng cuộc đâm cổ giấy trơ... Cái đời bà trước đã khó nhọc, vất vả... bây giờ lại vất vả, khó nhọc, đã lâu lắm rồi — mà cứ như thế mãi mãi, hết ngày nọ sang ngày kia, mãi mãi không hết...

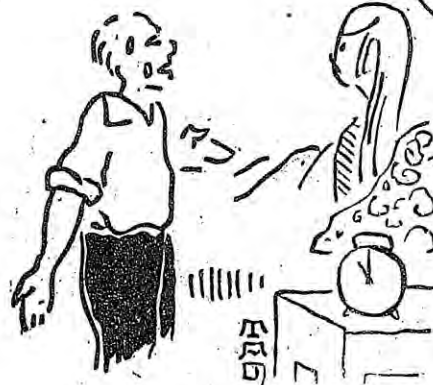
VIỆT-SINH



4



5



— Trời ơi! Tôi được một người chồng như cậu thật sung-sướng quá!
— Mơ đã thấy tôi làm những việc gì rồi. Đấy các công việc của mơ, từ nay phải làm hằng ngày.

CẦN NGƯỜI GIÚP VIỆC

Công-ty ĐỨC-MỸ FRÈRES ở số nhà 70, phố hàng Bông Hanoi, là một công-ty cho thuê xe ngựa (Bánh bom, bánh cao xu đặc, riềm toàn bằng nhung, dạ, thêu kim-tiến) xe ô-tô kiểu mới và dờn rộng bát công sơn son thếp vàng, nghi trọng lối cổ về việc tang rất lịch-sự. Chiếm chặn thanh nhả.

Muốn cần dùng ngay tám ông giúp việc ở trong tám hộ thành-phố, mỗi hộ một ông. Lương giá rất hậu.

Vậy ông nào muốn giúp việc xin mời lại công-ty thương lượng.

Công-ty ĐỨC-MỸ FRÈRES lại muốn đặt thêm mỗi tỉnh một chi điếm

Vậy ông nào ở các tỉnh muốn làm đại-lý, xin viết thư về bản công-ty hỏi thăm. Nhớ xin đính theo timbres giá nhời.

Sociétés Générale de Convois et transports funèbres « Đức - Mỹ Frères ».

70. Rue du Coton, 70

Hanoi

ĐỨC - MỸ FRÈRES

Hay rất mực, thực là tài
Đùng không sai, ai cũng biết

Kính trình các liệt-quí chư-tôn biết rằng: Tôi là Thân-Cốc-Tử thầy tướng Quảng-Đông học đạo chính-tông ở bên Trung-ho, các lĩnh đầu đầu cũng có tiếng, nay sang Nam-Việt xem bói, xem tướng, xem số hạp-lạc, và xem hết thầy các việc thuộc về âm-phần dương-trạch. Tôi hiện ở số nhà 40 phố hàng Bông-dệm, Hanoi.

Các đạo học mà tôi đem ra công-hiến liệt-quí đều là những môn lưu-truyền của tổ-tiên tôi chuyên-tâm nghiên-cứu đã từ bốn năm đời đến nay và tôi cũng được có đấng Di-nhân truyền-thụ các phép nhiệm-mầu, châu-tâm chỉ-diểm những nơi bến khổ ông má, bảo rõ mọi điều tránh hung gặp cát, đoán ra một đời không sai. Ai muốn cầu việc hôn-nhân, gia-trạch, tử-tức hay là muốn cho buôn-bán phát-tài, công-danh quan-lộc, thọ yểu cùng thông các vận-hạn có thể chi-điểm hết cả, tôi đều có thể đoán trước được cả mười điều không sai một.

Nay kính bạch

Chủ-nhân: THÂN-CỐC-TỬ
40, Phố hàng Bông-dệm Hanoi

Peintures GECKO

PHUNG-NHU-CUONG

N° 53, Rue de la Citadelle, Hanoi.

Hiệu sơn THANG-LONG

Thủy Hử

Nguyễn - Đỗ - Mục dịch
Nhà in Tân-Dân xuất-bản

Mới ra số
15

14 hồi đầu đóng thành quyển thứ nhất,
226 trang lớn, rất đẹp, giá bán 0\$60

Tam Quốc

TOÀN BỘ 6 CUỐN
gần 2.000 trang

TAM-QUỐC TOÀN-BỘ LÀ MỘT BỘ SÁCH QUÍ, CÁC NGÀI NÊN MUA NGAY KÈO HẾT. MỖI BỘ BÁN 4\$80, AI Ở XA GỬI 5\$00 (CẢ CƯỚC) VỀ NHÀ IN TÂN-DÂN 93, PHỐ HÀNG BÔNG, HANOI

...tủ' cao đến thấp...



CÁC BẠN NHỚ ĐÓN XEM
SỔ TRUNG-THU
 của **PHONG-HÓA**
 ra ngày 6 tháng 10 tây
 Từ trò chơi của trẻ con
 đến trò chơi của người lớn.
 Phụ-Trương Phong-Hóa số 1 sẽ cùng
 ra với số báo này.

Phong-dao mới

SÂN QUẦN PHỤ-NỮ
 Nhà trường Thê-dục tỉnh Hà,
 Có công to với dân bà thê-thao!
 Năm kia cồ-dộng, hó-hào,
 Chợ phiên, diên-kịch sơn-sao mấy lan.
 Lấy tiền hi-hục xây sân,
 Đợi chị em đến đánh quần cho vui.
 Tập cho ngực nở, vú lồi,
 Cho tay mập-mạp, cho đùi nở-nang.
 Chị em nở đê bẽ-bàng,

Sân quần nhà tràng vắng bóng mỹ-nhân.
 Cực lòng các vị Thượng Quân!
 Sân quần dùng để phơi quần sao
 dang?!
TỬ-MỠ

Sân quần phụ-nữ.

Sân quần phụ-nữ xây xong đã khá lâu. Trường Thê-dục vẫn một lòng chờ đợi chị em đến trở tài như chồng mong vợ, mà chị em nở lòng ruộng bỏ đê cho sân quần tũ phạt, rải nắng giàu sương mãi không thương đến.

Kể chị em không tập được nữa, sân quần đó đê cho anh em dưới Thê-dục ham thê-thao như mền gái dùng tạm cũng được, ngặt vì tiền dùng lập nên sân quần của chị em là tiền của các nhà từ-thiện cho riêng chị em.

Thành thử: chị em có quyền dùng thì chị em không dùng, bạn trai muốn dùng thì lại không có quyền dùng. Rút cục lại sân quần của chị em chỉ còn đê làm sân phơi quần cho chị em là hơn cả.

Hay là thế này: sân quần là sân quần của bạn gái, bạn trai nào muốn dùng phải... ăn vận giá gái.

Như vậy một là khỏi tũ cái sân quần mới xây đẹp đẽ như cô dâu non



Lý Toét (lam-ham) — Gớm! Lào-kay nhiều thuốc phiện thực, họ... nếu mình được một thùng này về Hanoi bán thì giàu to

mới về nhà chồng, hai là tâm tậm hải lòng những nhà từ-thiện đến chứng kiến cuộc chiến đấu, tưởng tượng là chị em gái dượt vợt. Thật là nhất cử lưỡng tiện, lại gỡ được cho chị em cái tiếng đòi kẹo, được kẹo rồi lại không ăn.

Giải thưởng văn-chương.

Hội Tri-tri Nam-dịnh định mở một cuộc thi văn-chương, « gây cho cái phong trào yêu chuộng quốc văn ngày thêm hưng thịnh ». Cuộc thi có ba giải thưởng: giải nhất là một bức hoành-trị giá 20\$00, giải nhì là một bức thêu trị giá 15\$00, giải ba là một bức thêu trị giá 10\$00. Những người dự-thí phải làm một truyện tâm-lý hay xã-hội ít nhất là 30 trang giấy.

Cửa ít lòng nhiều, « bản hội trân-trọng kính mời các bậc văn-hào trong ba kỳ dự-thí cho vui ».

Các nhà văn-sĩ hẳn là nhiều người viết truyện dự thí cho vui, nhất là khi nào họ trân trọng gọi tên lên là văn-hào.

Chỉ lo một điều, là nếu các nhà văn-

hào viết truyện dự thí cả, bấy giờ lấy ai mà chấm những bài dự thí.... Hẳn phải lấy những nhà... đại văn-hào! Mà đại văn-hào bên nước ta lại hiếm như con rùa hộp của ông Nguyễn-công-Tiêu!

Máy đo ái-tình.

Các báo đăng tin rằng có một người Anh mới phát minh ra được một cái máy có thể ghi rõ trên giấy trắng hết thấy những sự cảm-giác của loài người nhất là về ái-tình.

Báo Đông-Pháp thuật lại câu chuyện một nhà phóng sự đến xin thí-nghiệm. Nhà phát minh bắt ngồi xuống ghế, bắt thỉnh linh nói « mặt trời, xe hơi, tiền phòng ». Nói xong, ông nhìn dấu ghi trên tờ giấy rồi giải nghĩa cho nhà phóng sự nọ nghe rằng:

« Ông chưa đi nghỉ mát vì tôi nói « mặt trời », ông có cảm giác về sự mơ ước.

« Ông ưa phiêu-lưu vì tôi nói « xe hơi », ông có cảm giác về sự vui thích.

« Ông chưa đóng thuế vì tôi nói « tiền phòng », ông có cảm giác về sự lo ngại.

Nghe câu truyện đã tưởng các cô con gái lằng-mạn khỏi bị cám dỗ, vì các cô chỉ mua một cái máy thử ái-tình là đủ hệ thân!

Sau xem kỹ mới biết nhà phát minh ấy là một vị lương-y viết tiên thuyết.. và nhất là hay viết hài kịch.

Có thể chứ! Chỉ có nhà hài kịch mới bịa ra được câu truyện khôi hài này.

Ông Ngô-tất-Tổ và ông Nguyễn-quốc-Túy.

Ai có ngờ đâu vì câu truyện nước măm đóng nút chai tắc tị « Herméticos » mà ông Ngô-tất-Tổ tức Phó-Chi ở Dân Báo với ông Nguyễn-quốc-Túy tức Tố-Dân ở Đông-Phương đem nhau lên báo nói toạc móng heo câu truyện đời tư của nhau ra.

Thôi xin hai ông! Những câu truyện giữa hai ông cũng như chai nọ đóng nút chai tắc tị « herméticos », các ông mở bung nó ra làm gì cho hơi đưa lên ngào-ngạt thòm lừng cả hai tờ Dân-Báo, Đông-Phương!

Ông Nguyễn-bá-Trác

Ông Nhất Lang nào ở Dân báo vào chất vấn ông Nguyễn-bá-Trác, Tổng-đốc Thanh-hóa về thời sự, phải một phen thất-vọng.

Ông Trác lấy câu hỏi của ông Nhất-Lang hỏi lại ông Nhất-Lang:

« Đáng lẽ chúng tôi hỏi các ông câu đó vì cái lẽ rằng « làm cục đã mê, bàng quan đã tỉnh ».

Ý ông Trác nói ông mê muội, vì ở trong cuộc mà đã mê muội thì còn biết gì mà hỏi nữa.

Ông Trác đã tự cho là mê muội, chúng ta cũng nên nề lòng ông mà cho ông ấy là mê-muội.

Nói đến quyền « hạn-mạn du ký » của ông làm khi xưa, ông cười cười nói nói lời là:

— Cái quang đời của tôi bây giờ cũng vẫn nổi vào « hạn-mạn du ký » chứ sao?

Ông cười, ông Nhất Lang cũng cười, cười lãn, cười lóc, cười vang cả nhà.... tôi nghĩ đến thân thể ông Trác khi xưa, phiêu-lưu bên Tàu, bên Nhật.... tôi nghĩ đến thân-thể ông Trác ngày nay, du-lịch từ phủ nọ đến phủ kia, từ tỉnh Bình-dịnh đến tỉnh Thanh-hóa!

TỬ-LY

Người làm nhà nên biết rằng:
CHỈ Ở 42, Rue de Takou MỚI CÓ
KIẾN-TRÚC-SU'
 ARCHITECTES DIPLOMÉS
 Chuyên môn vẽ Kiếu-nhà.

ĐỒ-HỮU-HIỆU

TAILLEUR DIPLOMÉ DE L'ÉCOLE INTERNATIONALE DE COUPE DE PARIS
 N° 41 Rue du Chanvre
 Coupe et façon impeccable et soignée adaptée à toutes anatomies. Aucune augmentation sur les prix courants



Truyện-ngắn

HAI LẦN CHẾT

Của Thê-Lữ

Tối hôm ấy, chúng tôi đi viếng một người bạn ở phố hàng Bột mới từ trần, lúc ra về đến giữa phố Sinh-tử thì trời đổ mưa, nên anh Tri rủ các bạn về nhà mình ngủ để mai đi đưa ma cho tiện.

Anh em lâu không họp mặt, truyện trò đến hơn 12 giờ đêm.

Câu chuyện dồn cả vào sự nghiệp và tính nết Đàm-văn-Tâm, người hiệt mệnh.

Anh Tâm là một người thiếu niên thông thái, có khiếu về khoa học và đối với bạn là một người tử-tế thật thà. Anh ta không lấy vợ, cha mẹ mất sớm, bao nhiêu của cải của ông chú ruột để lại cho chỉ dùng vào công cuộc khảo cứu mà chúng tôi biết là có giá trị. Tâm cùng cộng tác với anh Đình-văn-Mão, một người bạn học cùng tri hướng với anh ta. Sự nghiệp về khoa học của Tâm đang chừng có vẻ rực rỡ, thì bỗng không bệnh mà chết. Họ hàng không có, nên Mão đứng lên lo việc tang ma.

Cái chết đột nhiên của một người bạn còn trẻ gây cho chúng tôi một thứ cảm giác phảng phất, lo sợ, nhất là vì đêm ấy lại mưa gió sục sùi. Tính vui đùa của anh Tinh cũng không làm bớt được vẻ lạnh lẽo, nặng nề trong gian phòng sáng bởi một cây đèn dầu hỏa. Tinh nói:

— Chết sớm, càng được nghỉ sớm chứ sao?

— Anh thì anh chỉ thích nghỉ thôi. Giá có chết cũng không thiệt cho ai cả. Còn anh Tâm...

Tinh gật đầu:

— Phải. Quốc dân thiệt mất một nhân tài... Rồi lại tiếp luôn:

— Nhưng sống khôn chết thiêng, hẳn ngài nhớ đến bọn ta, sẽ về phủ hộ.

Một người bạn mắng:

— Chỉ nói nhảm. Anh này việc gì cũng đem pha trò...

— Kia! Pha trò đâu? Tôi nói thực đấy. Tâm chẳng nhiệt-thành tin thuyết «Linh hồn hiển-hiện» là gì? Phải không anh Ngón?

Tôi đáp:

— Phải. Tâm hay bàn về vấn đề ấy lắm. Có lần hẹn tôi rằng khi nào chết sẽ về báo hiệu cho tôi biết. «Tôi chết, tôi sẽ về gỡ chân anh...»

— Y như trong sách của Camille Flammarion ấy nhỉ?

— Mà không phải là câu nói đùa đâu!

Tinh nói nửa thực nửa đùa:

— Nếu vậy, có lẽ anh Tâm sắp hiện lên giữa chúng ta...

Mọi người cùng cười trào lên một tiếng nhạt, rồi cùng ngồi im. Bên ngoài ướt át, tiếng rì-rào của mưa gió vẫn không ngưng. Anh Tri ngâm nghĩ thế nào chợt se sẽ nói:

— Ủ, thế ngộ anh Tâm hiện hồn lên bây giờ thì sao?

Nhưng câu ấy không có ai trả lời, rơi vào trống vục yên lặng mất.

Bỗng nhà dưới có năm, sáu tiếng gõ cửa, tôi toan nói một câu, liền nín lại. Tiếng gõ cửa ra rảng gấp, và cứ mạnh thêm.

Đức nói thầm:

— Hay là anh... Tâm về.

Tôi: — Có lẽ nào?

Mọi người: — Ủ, có lẽ nào?

Nhưng chúng tôi đồng lòng lo sợ. Tiếng gõ nhà dưới ra chiều thúc-

dục, — tiếng cửa mở rồi khép, rồi một lát, thảng nhỏ đi lên, vừa ngái ngủ, vừa thưa vào:

— Thưa cậu, cậu Tâm lại chơi.

— Hừ. Cậu Tâm nào?

— Thưa, cậu Tâm hàng Bột.

Chúng tôi kinh ngạc nhìn nhau. Tri cau mày gắt:

— May nói láo. Còn cậu Tâm nào ở hàng Bột nữa? Sao mày không hỏi xem ai?

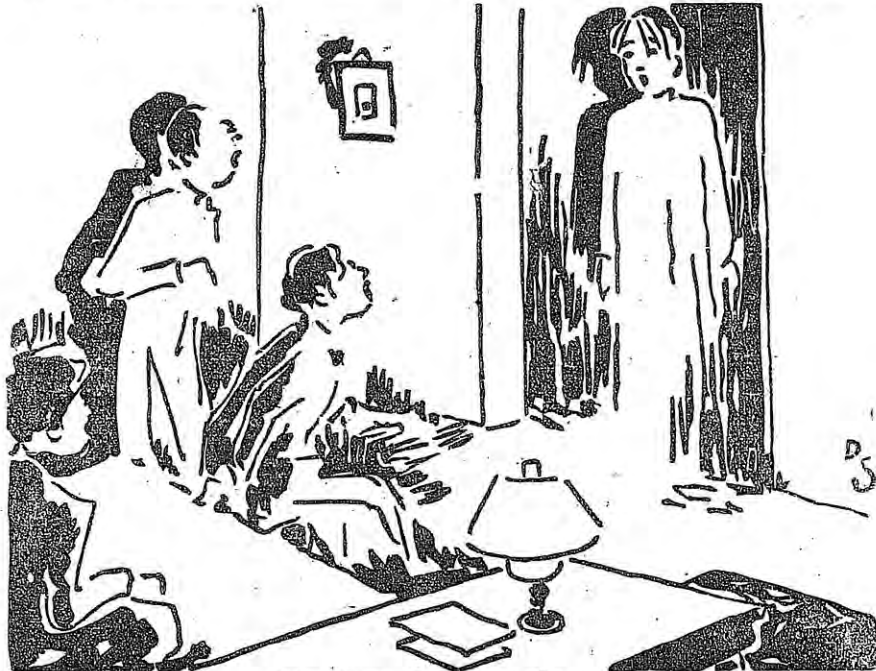
— Bầm, chính cậu Tâm..... Cậu đang đi lên.

Chúng tôi như gặp luồng gió lạnh, nhìn ra thấy anh Tâm thực.

Tâm đứng ở khung cửa, đầu tóc bơ phờ, mặt mày ngơ ngác, mình mặc bộ quần áo trắng dài là bộ mặc cho anh ta lúc đặt nằm trong áo quan. Hơn một phút, chúng tôi không ai nói gì, ngồi đực ra như bị đánh thối miên. Sau một người bạn đi dạo lấy tiếng đồng dục hỏi:

— Nhân danh tình bằng-hữu thiêng-liêng của chúng ta, tôi xin hỏi vong-hồn Đàm-văn-Tâm có oan-ức điều gì không?

Tâm, hay linh-hồn hiển-hiện của Tâm không đáp, cứ trán-tráo nhìn chúng tôi một lúc lâu.



Tâm đứng ở khung cửa....

Tiếng đồng-dục lại hỏi lên lần thứ hai.

— Nhân danh tình bằng-hữu thiêng-liêng...tôi xin hỏi vong hồn.....

Thì Tâm bỗng đưa tay gạt đi, dịu nét mặt lại rồi thông thả nói:

— Tôi không phải là vong hồn. Vì tôi chưa chết.

Chúng tôi vẫn không hiểu. Tâm lại nói:

— Phải. Tôi còn sống. Còn sống thực, có xương, có thịt, có máu chạy trong mạch...chứ không phải là một vật hư vô.....

Rồi Tâm yên lặng tiến lên, nhìn hết mọi người, một cách soi-mỏi dò xét, rồi lại kéo một chiếc ghế ngồi. Chúng tôi bất giác ngồi rấn cả ra, thì Tâm buồn rầu, mỉm cười, nói:

— Không. Tôi không chết đâu, tôi chưa chết. Tôi muốn.....tôi hỏi các anh: Tôi có thể tin ở sự kín-đáo của các anh được không? Tôi có thể tin ở tình bằng-hữu thiêng-liêng của chúng ta mà anh Đào vừa nói, được không?

Chúng tôi trả lời:

— Được. Nếu anh có oan-ức điều gì.....

— Tôi đã bảo tôi còn sống mà! Sống như các anh, thực thế.

— Ủ, chúng tôi muốn tin rằng thế, song anh Tâm đã chết thực, đã có giấy chứng nhận chôn, chúng tôi cũng đã đến viếng.....

— Nhưng tôi chưa chết. Tôi ở trong sáng đây đây.

— Thế còn anh Mão ngồi coi bên sáng? Anh ấy đâu?

Tâm bóp trán thở dài. Bỗng ngừng phất lên, hai mắt lóng lánh, đột-ngột nói:

— Mão chết rồi. Phải, chết rồi! Mà chính tôi, tôi, các anh nghe chưa? Tôi giết nó đấy.....

— Sao lúc chập tối chúng tôi còn thấy anh Mão khóc, chúng tôi lại nhận rõ mặt anh trong sáng?

— Nhưng tôi vừa giết Mão xong, giết vì bất-bình, vì điên-dại... Các anh hãy ngồi yên, tôi kể đầu đuôi cho nghe. Tôi thực là một người khổ sở hết sức!

Rồi Tâm ôm mặt se sẽ khóc trước năm bộ mặt kinh dị của chúng tôi. Một lúc lâu, anh ta mới lại nói:

— «Tôi không ngờ đâu lại thấy những điều cay độc, mỉa-mai đến như thế... Tôi tưởng phát điên lên

Mão là người thương tôi hơn cả. Có ngờ đâu người bạn thân-thiết ấy lại là một giống sai lang.

«Năm năm về trước, nguyên tôi vẫn mang một chứng bệnh thần-kinh thường khi đang yên bỗng lẫn đùng ra bất tỉnh. Nhưng từ khi ông chú tôi mất, bệnh ấy như khỏi dứt, tôi không để ý đến nữa, — rồi quên bẵng đi. Bệnh đó tới nay lại phát khởi lên xem chừng nặng hơn trước nhiều lắm, mấy ngày trước tôi thấy những triệu chứng thứ nhất và bắt đầu lo, — song tôi vì bận viết một bài khảo biện rất dài cho một tạp-chí chữ Pháp, nên không kịp nói truyện với Mão. Ba giờ sáng hôm nay, lúc buồng bút đi ngủ, bỗng tối sầm mặt lại, ngã gục xuống rồi từ đó lịm đi...»

«Lúc mở mắt ra thì thấy mình bị ép hai bên trong một số tối và khó thở. Tôi định tâm vừa nghĩ vừa sờ soạng mãi mới biết là mình nằm trong sáng. Nhưng trông lên thấy mờ-mờ có ánh lửa soi vào hai bên nắp sáng và lắng tai còn nghe thấy quả lắc đồng-hồ tích-tắc đưa với chuông diêm mười hai tiếng. Tôi đoán rằng tôi ngất đi đã lâu lắm — vì bụng thấy đói dữ — có lẽ mọi người tưởng chết thực và đã cho mình vào sáng sắp sửa đem chôn. Tôi nâng nắp sáng thì thấy còn mở, bèn yên lặng ngồi lên. Lúc ấy mới biết là mười một giờ đêm. Mão đang xem một tờ giấy bỗng quay ngoắt lại, kêu lên một tiếng se. Tôi cười để cho hẳn khỏi sợ và nói:

«— Tôi không chết đâu... Sống đây mà!

«Mão vẫn chừng mắt nhìn tôi. Thấy tôi cười nói tự nhiên và gọi anh ta nâng hẳn nắp sáng đỡ tôi dậy, thì như đã hơi định trí. Hẳn nhìn tờ giấy mà tôi nhận ra là tờ «di chúc» rồi lại nhìn tôi. Bỗng nhiên hẳn đảo bước lại bên chiếc quan tài, mắt long lanh một cách lạ thường, rồi nhanh tay ấn mạnh tôi xuống rồi dạy nắp sáng lại.

«Trước tôi còn ngờ hẳn hoảng-hốt vì sợ hãi quá, sau bỗng nghĩ ra một điều rất ghê gớm: Mão muốn giết tôi!

«Phải rồi... tờ «chức thư» mà hẳn làm bộ không nói đến bao giờ... cái gia-tài quan-trọng của tôi... mà đối với mọi người thì tôi đã chết. Phải. Tôi chết là hẳn được hưởng, mà tôi đã không chết thực thì hẳn giúp tôi chết nhân thể, ai biết đây là đâu?

«Trong có một giây đồng-hồ mà tôi cũng thoáng thấy được cái kế hiểm độc của bạn với cái tình thế nguy hiểm bấy giờ. Tôi cảm-giận không biết ngăn nào, dấm nát tay lên cái nắp sáng, nhưng cái nắp bật hé được lên lại bị ấn xuống. Chân tôi không bị buộc trói theo như thói thường trong lúc khâm-liệm, nhưng không thể cử-động được dễ. Bên ngoài, tôi nghe thấy tiếng chân vội vàng chạy xa dần. Tôi đoán chắc hẳn đi tìm cái gì để đè lên mặt sáng cho nặng thêm. Nhân cơ hội tôi thét lên một tiếng thật dữ, đập một cái hết sức mạnh, nắp sáng bật ra một chỗ, tôi ngồi dậy thì hẳn đã tiến đến, cái ống tiêm thuốc độc cắm ở một tay. Tôi

vùng đứng lên, vừa sợ vừa giận, hần bước tới, tôi liền níu lấy tóc, nghiến răng ấn đầu hần rồi nhảy xổ lại đè lên mình hần: cái ống tiêm rơi xuống, vỡ tan ra. Hần bị tôi cười lên ngực, hai cánh tay bị đập dưới đầu gối tôi, và cò, bị hai bàn tay tôi thắt vào đến hai mươi phút. Tôi càng nhìn cái mặt thú vật của nó, cái mặt mà mới mấy hôm trước, tôi còn yêu quý, thì cơn giận cứ bốc lên mãi, tôi bóp cổ nó mà không rõ là mình làm gì. Lúc nó đã tắt thở rồi, tôi mới buông tay ra. Lúc ấy đúng mười hai tuổi.

«Tôi không sợ hãi, không hối hận, không vội vàng, vì không cho sự giết thẳng khốn ấy là một tội ác. Tôi xúc nó lên, bỏ vào săng đay nắp lại tử tế, thu xếp ít tiền bạc, giấy má, định rời lên một mối bí mật, rồi đi.

«Nhưng tôi nghĩ lại ngay, nên thuê xe đến gọi anh Tri kể cho anh nghe để cùng với anh xử việc này... Lúc tôi vừa bước lên đây, trông thấy các anh, tôi thú thực rằng hơi có ý nghi-ngờ các anh...đồng lòng với Mào. Bởi vì....các anh xét hộ, tôi bị một kẻ tâm giao duy nhất xử với tôi một cách ghê gớm như thế... làm cho tôi tưởng phát điên lên mất, tôi tưởng rằng ở đời này thế cả.... họ thấy lợi là họ quên cả tình nghĩa... Các anh tha-thứ sự nghi-ngờ ấy cho tôi.»

Tâm nói đoạn thơ dài một tiếng rất cay đắng, gục đầu xuống sụt-sùi. Chúng tôi ngồi lặng nhìn nhau.... Đêm ấy, chúng tôi không ngủ, sau bàn nên để anh Tâm ở yên một chỗ, dựa theo cái ý-kiến mà Tâm

đã nghĩ tới, soay việc án-mạng kia thành một thiên bí-mật để không ai dò được manh-mối ra sao.

Chúng tôi làm như người ngạc-nhiên trước nhất về truyện này, đi trình các nhà chuyên-trách đến khám xét chỗ ở của Tâm và thản-nhiên, trả lời rất khéo những câu hỏi mà chúng tôi đã đoán biết từ trước.

Bỗng nhiên, ngay sáng hôm ấy, đang khi tra vấn kỹ-lưỡng thì anh Tâm lại lù lù hiện ra, nói rằng mình đi vơ-vẩn suốt đêm, rồi đem kể hết đầu đuôi việc xảy ra đêm trước.

— Tôi đã giết người, các ông dẫn ngay tôi vào ngục.

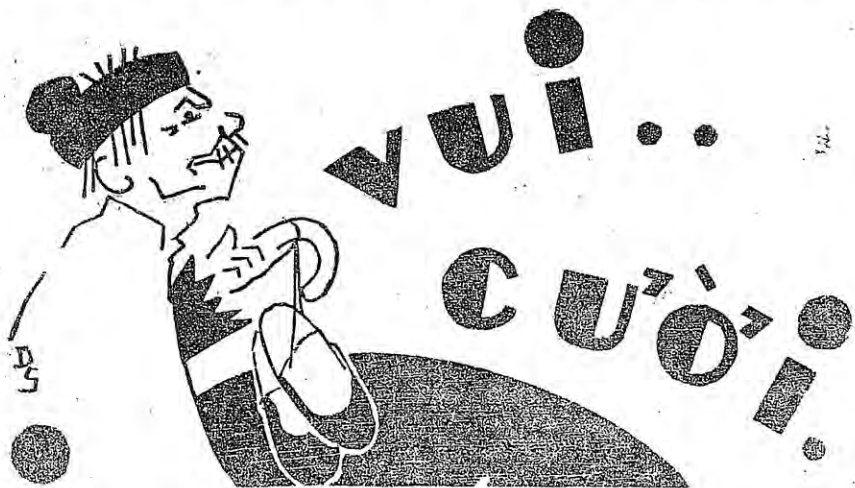
Đó là câu nói sau cùng của anh ta. Cuộc thăm-vấn, chúng tôi cố chạy cho mau chóng và rất công minh, nên một tháng sau, lúc ra tòa, Đàm-

vấn-Tâm được trắng án. Chúng tôi cũng không được vui mừng lắm, vì Tâm vẫn giữ vẻ nhẫn-nhục, rầu-rĩ như hôm mới bước chân vào đề-lao.

Anh ta cảm ơn công-sân-sóc của chúng tôi, rồi tự giam mình trong gian nhà phở hàng Bột, nhất định không tiếp ai cả, sống ở đấy một cách yên lặng, kín đáo, bảo là một cách thăm vụng cũng được như muốn cho người ta quên mình đi.

Một hôm, người đầy tớ già của Tâm đến nhà anh Tri nói rằng chủ mình đã hai hôm nay ở tù trong phòng. Chúng tôi đến, phá cửa vào xem thì thấy anh ta gục đầu lên bàn trên một tờ chúc-thư để của-cải lại cho các viện tế-bần, người lạnh ngắt và cứng đờ.

Lần này thì anh Tâm chết thật.
THẾ-LỮ



Thi vui cười

Của N.H.-Thanh Phúc-yên

Văn tả chân.

Cậu Hai phải làm một bài luận tả hình dung con chó của cậu. Bóp trán đến gần một giờ, cậu viết:
«Con chó của tôi thì đen. Tên nó là Quít. Lông nó thì quăn. Khi tôi muốn nghịch nó, tôi kêu: «quít! quít!». Khi tôi không muốn nghịch nó, tôi chẳng nói gì cả. Khi nào tôi lại muốn nghịch nó, tôi lại kêu: «quít! quít!»»

Của T.-Khanh Nam-định

Ngâm sơ (thơ).

Gặp buổi cao hứng, một khách đa sầu, vờ được cuốn lê-sử. giở ra ngâm vang lên một bài, tiếng kêu như lệnh vỡ, run run mà cảm-động:
Cải sản (thân) bèo bọt nà (là) sản nạc-noài (lạc loài).
Ao thuận (xuân) tan tưa (chan chứa) vì ai,
Đời thuận thanh (xuân xanh) cũng nà (là) đời vô ruyền-
Con tạo lêu (trên) người,
Kiếp người lặng-lợ (nặng nợ),
Sương (thương) nhau si (thì) thơ (sợ) ghét nhau si (thì) danh,
Trời (trời) thanh (xanh) ới hỏi trời thanh,
Bày ra cái cuộc tung (chung) tình nàm (lâm) chi?

Của M.V.-Tinh Saigon

Đố-dẫn.

Thằng cu lên năm tuổi, hỏi mẹ:
— «Mẹ ơi, con để vào độ mấy giờ nhỉ?»
— «Gần năm giờ sáng, con à!»
— «Con chắc lúc bấy giờ, cậu đi chơi chưa về, còn mẹ thì còn ngủ chứ gì, phải không?»

Của N.Đ.-Long Bắc-ninh

I. — Đoán xem.

— Tôi mất cái đồng hồ đã sáu tháng nay, hết sức tìm cũng vô công hiệu. Sáng hôm nay, tôi tình cờ đi đến một cái áo gi-lê mà từ dạo ấy tôi không mặc, tôi liền tìm thấy...., đó anh biết, tôi tìm thấy gì?
— Thì cái đồng hồ ấy chứ gì?
— Không, tôi thấy cái lỗ thủng ở túi áo nó đủ làm rơi mất cái đồng hồ ấy....

II. — Đứng chín tháng.

Nhiều Khờ mới cưới vợ được ba tháng đã thấy vợ đẽ. Nghi quá, bác liền đem truyện kể với cả Lân, bạn thân của bác.
— Bác chớ nghi ngờ gì mà oan bác gái. Đây tôi tính bác xem. Bác lấy bác gái được ba tháng, — bác gái lấy bác cũng được ba tháng, vì chỉ sáu tháng. Hai bác ăn ở với nhau ba tháng nữa, thế tất cả là chín tháng. Chín tháng bác gái ở cũ, thế chẳng đủ ngày, tháng là gì?

III. — Chó vẫy đuôi.

— Anh này chắc ở một cái nhà chật hẹp lắm!
— Sao anh biết?
— Cứ trông con chó của anh ta thì biết. Nó cứ vẫy đuôi từ trên xuống dưới, chứ không từ bên phải sang bên trái hay bên trái sang bên phải....

Của P.N.-Tuân Hanoi

— Hôm nay nhà tớ có cỗ to lắm cơ!!!
— Bác tớ làm lợn, bố tớ làm gà, mẹ tớ làm trâu anh tớ làm ngỗng, chị tớ làm vịt...
— Ô! thế còn ai làm người???

Của L.D.-Biêng Moncay

Cậu hóm.

— Con muốn...?
— Muốn gì?
— Ba biết chữ «Vấn-câu» ở trong Phong-Hóa là gì không? Con biết cơ (cậu con muốn xin kẹo nhưng còn sợ bố).
—Ừ, con thử nói ba nghe?
— Vấn-câu là máy chó, — máy chó là cho máy. Vạy ba cho con kẹo máy. (Thầy phân nghiên cầm miếng kẹo để hăm, vì thầy vừa làm xong một khối, đành đưa cho cậu hóm vậy).

Của N.T.K.-Chi Hanoi

I. — Hỏi thật mắt lòng.

Em — Hôm qua «súng bắn...» chị ở đâu nhỉ?
Chị — Sao em lại ăn nói càn thế? Chị có chim gái, làm đi đâu mà em lại bảo là «súng bắn» chị.
Em — Chết nỗi, chị nhảm to. Em bảo rằng lúc sáng bắn mười giờ thì chị ở đâu kia mà.

II. — Vô quít dây, móng tay nhọn.

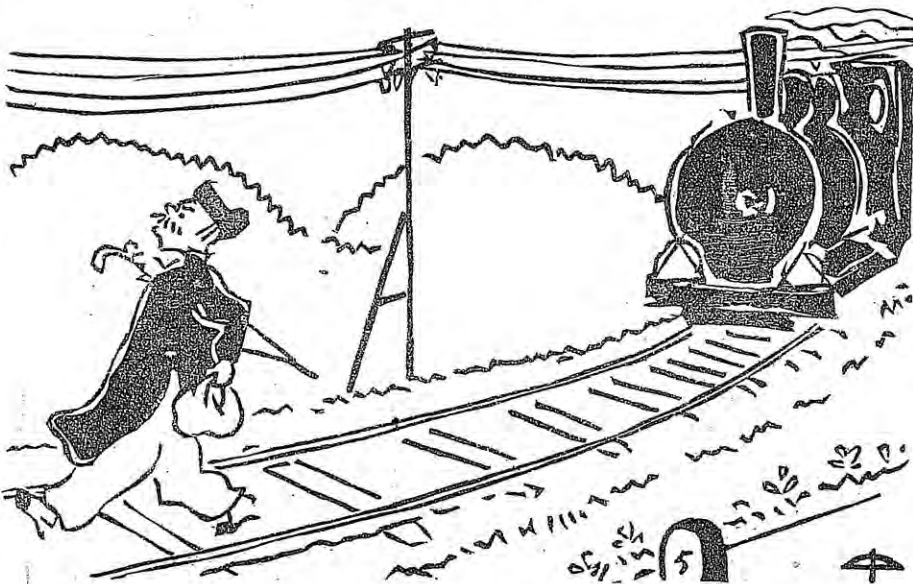
Hàng rao — Ai thị chó, chả chó mu...aa??
Khách gọi — Chó.
Hàng rao — Ai chó đấy?

Vô-danh

I. — Ai sợ vợ nhất?

Sư cụ ngồi đàm đạo với mấy người khách.
Có người nói câu truyện rồi hỏi:
«Trong đám ta đây ai sợ vợ nhất?»
Chưa ai kịp đáp, thì sư cụ đã nhận ngay rằng:
«Tôi đây sợ vợ nhất».
Mọi người đều lấy làm lạ, hỏi:
«Sư cụ sợ đâu mà sợ?»
Sư cụ nói:
«Tôi sợ vợ đến nỗi không dám lấy vợ nữa kia mà!»»

CHẮC CHÂN LẮM



— Con đường này tiện thật. Đi ở đây còn sợ gì ô-tô cán nữa,— khỏi sợ chết vì nạn ô-tô.

II. — Chúng khỏi lạc đàn.

Hai người ngồi ăn cơm với nhau. Ở trong mâm ngon nhất có năm con chim sẻ rán. Một người ăn hết bốn rồi mời người kia.
Người kia nói: «thôi mời ông xơi nốt đi, cho chúng khỏi lạc đàn»

Thế-lệ cuộc thi vui cười và thi tranh khôi-hải.

Mỗi bài không được quá 30 dòng.
Tranh vẽ chiều ngang 12 phần tây, chiều cao độ 10 phần.
Mỗi kỳ sẽ đăng lên những bài và tranh mà bản-báo xé là hay nhất.
Giải thưởng (về 5 số 62, 63, 64, 65, 66)
a) về cuộc thi vui cười.
Giải nhất: các thứ sắc: đáng giá 3.000
Giải nhì: các thứ sách đáng giá 2.000
b) về cuộc thi tranh.
Giải nhất: các thứ sách đáng giá 3.000
Bản-báo sẽ gửi cho những người được thưởng một cái phiếu lấy sách và cái bằng kê các thứ sách tây, nam của một hiệu sách. Từ các bạn sẽ chọn trong đó, muốn quyền nào thì gửi phiếu lại hiệu sách đó lấy sách. Các bạn muốn lấy giấy bút hay đồ đạc trong hiệu đó cũng được miễn sao cho đủ số tiền thi thôi. Tiền gửi về phần các bạn chịu. Hoặc các bạn muốn đổi lấy báo biểu không lấy sách cũng được.

Thi vui cười

Danh sách

- Cô N.T.-Cần Yên-viên: 2 bài — N.T.-Kim-Chi Hanoi: 4 bài — H.Đ. Saigon: 3 bài — Cam-Nhung: 4 tranh, 2 bài.
- O.O. Du-Hoài Hanoi: 3 bài — P.-Cánh Hai-phong: 2 tranh — T.C.-Ban-ka: 8 bài — Đ.Đ.-Hoan Vinh: 6 bài — Vô-Danh Hanoi: 3 bài — N.Đ.-Loan Hai-phong: 1 tranh, 4 bài — Bạch-Huy Hanoi: 3 bài — Bùi-An Vinh: 2 tranh, 2 bài — H.V.-Tuy Vinh: 6 bài — V.C.-Hanh Saigon: 11 bài — L.D.-Biêng Moncay: 6 bài — P.N.-Tuân Hanoi: 1 tranh, 2 bài — G.C. Vinh: 2 bài — N.Đ.-Long Bắc-ninh: 10 bài — T.H.-Giới Tam-kỳ: 7 bài — T.M.-Thông Vĩnh-yên: 3 bài — N.N.-Loan Hanoi: 3 bài — Vô-Danh: 2 bài — H.T.-Tích Hưng-yên: 3 bài — L.-Ninh Hanoi: 1 tranh — V.T.-Hùng Nam-định: 2 bài — T.V.-Bích Văn-nam: 2 tranh — V.V.-Chi Hanoi: 2 tranh — T.Q.-Cần Hanoi: 2 tranh — N.V.-Đương: 7 tranh — N.V.-Hàm Ưông-bí: 4 bài — Phương-Chi: 3 bài — D.-Tuyên Hanoi: 1 tranh — N.L.-Hanoi: 4 bài — N.Đ.-H. Hanoi: 3 bài — L.H.-Phúc Hanoi: 2 tranh, 3 bài — P.T.Ph. Thái-nguyên: 3 bài — D.N.-Hà Hanoi: 4 bài — V.D.-Trung Hà-đồng: 4 bài — N.-Chấn Gia-lộc: 6 bài — T.S.-Phan Hưng-Hóa: 2 bài — D.T.-Hoành Ưông-bí: 4 bài — N.T.-Nhân Việt-tri: 1 tranh, 2 bài — Nhuận-Giang Hải-dương: 2 bài — T.M. Saigon: 3 bài — Washingcoln Huế: 2 bài, 1 tranh — N.Q.-Tiến Hanoi: 1 tranh — P.X.-Ngân Hanoi: 2 tranh, 15 bài — D.-Tuyên: 4 tranh — T.V.-Lương Tuyên-quang: 3 bài — Thụy-Khanh Nam-định: 1 bài — Văn-An Phú-thụy: 5 bài — N.-Thanh Phúc-yên: 5 bài — L.N.-Cát Hanoi: 7 tranh — V.T.-Đa 5 tranh và 3 tranh — N.H.: 1 tranh — Th.-Đào Thanh-hóa: 3 tranh — T.-Chinh: 3 tranh — Thuận-Phong: 2 tranh, 2 bài — P.V.-Ninh Hanoi: 3 tranh.

CUỘC..

Mục nói bông-lông của T.N. D. B.

Thực-Nghiệp Dân-Báo hình như hay nhất có mục « Nói giữa trời » nghĩa là nói bông-lông của Phó-Chi.

Kề thi cũng còn tiêu-thuyết « Dưới trăng » của Cổ-ngã (dừng làm với cổ Ngã) Nhưng lại đăng vào lòng tờ báo (nói thế là vì không biết đó là trang 2, trang 3 hay trang 4, các báo hàng ngày, ngày nay họ biên số trang mỗi báo một lối) Thành thử độc-giả lầm, tưởng là một ở quảng-cáo của chị Hằng.

Tiêu-thuyết đó, ông Cổ-ngã chỉ đề tặng các bạn, các em gái ông, thì các bạn các em gái ông cố mà đọc. Hình như hay lắm đấy.

NHỊ-LINH

Báo Khoa-Học cứng-cổ

Báo Khoa-Học vẫn khá, ông Nguyễn-công-Tiểu vẫn có chân trong viện Khoa-học Đông-dương và vẫn nêu cái chức ấy lên báo như thường, chưa chịu bỏ đi, khác nào con rùa « cứng cổ » không chịu rút đầu vào mai, mặc cho người ta đốt.

NHẤT-LINH

Chẳng kém gì Thực-Nghiệp và Đông-Phương

Ai ai cũng kêu ở Hà-thành vỡ tờ báo.

Nhưng để chưa ai biết rằng lại sắp-sửa ra đời hai tờ báo nữa: Đờ-tê báo và Mai-ngư báo.

Tờ phiến-báo Đờ-tê sẽ theo chủ-nghĩa mới, và sẽ xuất-bản vào ngày mồng một, mồng sáu, mười một, mười sáu, hăm một, hăm sáu (ngày một, ngày sáu).

Giúp việc biên-tập sẽ có Thệt nhân, Bỏ nhân, Dê nhân, Cừ nhân, Dao phay nhân, Bàn mỡ nhân, Cán cán nhân, Quả tạ nhân, Chầy nhân, Cối nhân.

Tờ nhật-báo Mai-ngư sẽ theo chủ-nghĩa cũ. Vì thế nên luôn luôn sẽ cùng báo Đờ-tê đấu khẩu và đấu bút, để bênh-vực chủ-nghĩa và quyền-lợi riêng của mình.

Chủ bút báo Mai-ngư sẽ là Cá nhân. Và trong bọn trợ bút sẽ có Thớt nhân, Rõ nhân, Bọ gậy nhân, Mè nhân, Bương nhân, Nheo nhân v.v...

Chúng ta hãy chờ xem. Cuộc khẩu chiến sẽ rất hăng hái.

NHỊ-LINH

ĐỀ BIỂU CÁC BẠN MUA DÀI HẠN
PHỤ-TRƯỞNG
PHONG-HÓA SỐ 1

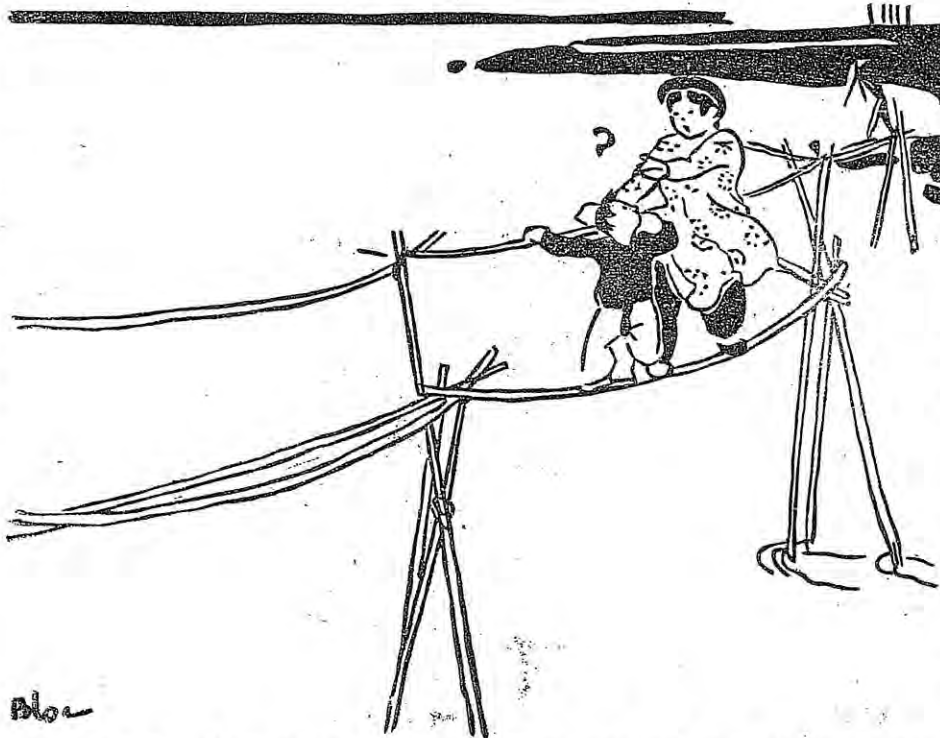
đến ngày 6 tháng 10 tây
sẽ ra cùng với số Trung-Thu
SẼ DẶNG TRUYỆN CỦA KHÁI-HUNG

Bán lẻ: 3 xu một số.

HIỆU
CỤ'-HẢI

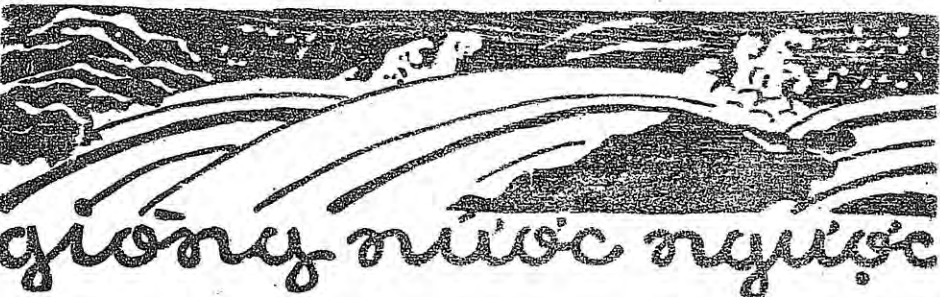
51, Phố hàng Đào
Có máy chuyên dệt áo
Chemisettes de Tennis
và các kiểu áo Sport
Đẹp như của Tây. Bán
buôn, bán lẻ, giá hạ.

KHÓ NGHĨ



Độc

oi vội lắm, cậu em đang trăn sang một bên cho tôi lên trước.
Cậu bé - ???



ĐỀ BỨC TRANH CỦA HỌA-SĨ NAM-SƠN

« cô Bé với tờ Phong-Hóa »

Quái! Có con gái nhà ai,
Thóng trông ngợ-ngợ như người
quen-quen....

Tóc rẽ tre sắc đen nhanh-nhánh.
Chùm đầu như tấm lĩnh Thụy-khue.
Mau da nhơn-nhợt phấn se.

Cặp môi đỏ loet, đỏ lõe yên-chí.
Cặp mắt lươn làm-lý, úy-mi,
Điểm đôi mi si-sị ngủ ngày.

Bàn tay chuối mẩn xinh thay!
Bắp tay nhỏ nhắn như chày dăm cua.
Cô ngồi têu, thần thờ nét mặt,
Hiếng mắt nhia phảng-phất nơi mô?
Cô xem Phong-Hóa, ư có?

Miệng hoa sao chẳng thấy nhò nụ
cười!

Tay chống nẹ, sao người ngợ-ngần?

Như tề-mé, tần-mẩn sự đời!
Óe có hay nó rơi bời,
Như làn tóc rậm tả tơi sùm-sòa!

Hay cô nghĩ: ai là Tú-Mỡ?
Mà văn thơ sôm-sở quái ranh!
Ai là Cá Móc Nam-thành?
Trên « Giọng nước ngược » thư tình
đổi trao.

Hay cô hỏi: anh nào họa-sĩ,
Nét đan thanh chữ kỹ Đông-Sơn.
Ngồi rồi phóng bút vẽ-vờn,
Nên tranh chẻ riều bông lơn người
đời.

Hay cô tưởng cô Mai, cậu Lộc,
Nửa chừng xuân đang cuộc ái-ân.
Trách Khải-Hung độc vô ngàn,
Nỡ làm rề Tấn chia Tấn cho đang!
Hay cô hỏi ngôi hàng tướng - số,
Thầy Tú-Lý tử đó là ai?
Đề cô tìm đến xem chơi,
Cho hay duyên số ông trời định sao.

Hay có lại tào-lao đó hừ,
Báo trên bàn, tay giữ, tay che;
Kỹ tình dốt toét toét loe,
Có khờ hai chữ A, B chẳng trờng...
Nhìn kỹ mặt dễ thườg chinh phải,
Đích cô mi h giả gái Việt-nam!
Phải chăng cùng họ cùng làng,
Với cô Nhật-bản rao hàng rượu bia!

TÚ-MỠ

GỬI CHÀNG TÚ-MỠ

Nghe thấy nói Hà-thành Tú-Lý-tử,
Ít lâu nay thườg lấy số tử-vi,
Dấu Ma-Y sống lại cũng không bì,
Chỉ khác cái: hễ biết người là đoán
đúng.
Còn không biết thì chàng lúng-túng,
Chẳng khác người, chàng cũng nói mò,
Song lòng riêng, riêng vẫn còn ngờ:
Tú-Lý tử bao giờ đến thế?
Thực hay giả muốn bết ra cũng dễ,
Lấy ngay mình ra để thử tài,
Hỏi: « Nam-thành Cá-Móc là ai? »
Để có nhẽ không hai người biết.
Chàng Tú-Mỡ, thiệp nhờ một việc,
Hắn yêu nhau chẳng tiếc công trình,
Cùng Tú-Lý, nói hộ khách tình.
Xin cho bạn Nam-thành lá số.
Trong tiền định, dù hay dù dở,
Cũng thực tình nói rõ cho nhau;
Nào đâu là việc trước, việc sau?
Rồi xin sẽ « hay đầu thườg đó »,
Chàng Tú-Mỡ, xin chàng chịu khó,
Chớ ngại lời, nói hộ cho xong,
Tiện đây: cảm tạ ơn lòng!

PHẠM-THỊ-CÁ-MỐC
Nam-định

ĐIỂM BÁO..

Thứ bệnh lạ

Ông Nguyễn-hữu-Lư ở Thanh-hóa, nhân mắc một thứ bệnh lạ, viết thơ hỏi thuốc báo Khoa-Học của ông Nguyễn-công-Tiểu. Ta nên ngồi lặng yên nghe ông kể chứng bệnh:

« Tôi chẳng may bị bệnh này đã hơn hai năm nay, không biết là bệnh gì, mặt tôi bao giờ cũng xanh như lá chuối, nhưng chỉ lạ trong mình tôi thì được khỏe mạnh luôn, quanh năm không ốm qua, ăn ngủ được ».

Phàm người ta ăn không ăn được là do bệnh hư tì, ngủ không ngủ được là do bệnh hàn-kinh, đến như ông ăn ngủ được quanh năm không ốm, thì có lẽ ông mắc bệnh... khỏe-mạnh đấy ông ạ.

Dù sao, ông có muốn chữa khỏi thứ bệnh của ông, tôi mách dùm ông lang Từ-ngọc-Liên: ông cứ đến mua một vài liều thuốc là thấy kiểu-hiệu ngay.

TỬ-LY

THIỆU MỘT THỨ

Mười ông bạn thân, ông A, ông B, ông C, ông D, v.v... một hôm nghĩ ra được một ý kiến lạ: viết sách, in ra bán để cho văn-giới nước nhà thêm được mười tên mới nữa.

Δghĩ vậy, rồi các ông về lục những bức thư cũ ra, sửa chữa qua loa, rồi lại đem in. Ngoài bìa các ông đề:

- Sọan giả: Nguyễn-văn-A
- Khởi sáng giả: Trần-văn-B
- Tán trợ giả: Lê-văn-C
- Bổ đính giả: Ngô-mạnh-D
- Đề tựa giả: Đinh-văn-Đ
- Đề bìa giả: Hoàng-đình-E
- Giới thiệu giả: Đỗ-văn-G
- Phê bình giả: Đinh-văn-H
- Xuất bản giả: Vũ-văn-I
- Ấn loát giả: Lung-duy-K

In xong rồi gửi bán khắp các cửa hàng sách. Các ông ở nhà ngong-ngóng đợi tin: đoán chắc quốc-dân hoan nghênh sách các ông một cách đặc biệt.

Nhưng một tháng, hai tháng không có ma nào mua sách các ông cả. Lẽ cố nhiên.

Ngoài bìa, các ông nêu lên nhiều thứ « giả » lắm, nhưng các ông quên hẳn một thứ giả cần nhất... tức là thứ độc-giả.

VÔ DANH



- Cà sa và túi bạc

Bác-Sỹ **NGUYỄN-VĂN-LUYỆN**
8, rue Citadelle. Téléphone: 304

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN
CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYÊN
CHỮA BỆNH ĐÀN BA CON TRÉ

số 8 phố Đường-Thành
(Đường Cửa-đông sau phố Xe-Điêu)
HANOI

Tiếp theo tranh của Trương Ứng



- Nay ông ...

... ông làm ơn cho chám nhờ điều thuốc.

- Ông chịu khó bám lấy cái gậy này để tới nhắc lên vậy.

CÂU TRUYỆN CÒ TÍCH HAY LÀ

TRUYỆN BỐN NGƯỜI NÀNG DÂU ANNAM

Ngày xưa, một nhà kia, có một mẹ và bốn người con trai. Bà mẹ là người rất hiền-lừ, bốn người con đều là những người con có hiếu. Cảnh gia-đình trên thuận, dưới hòa, thực là đầm-ấm, vui-vẻ. Mà giá chỉ có từng ấy người, thì cảnh gia-đình còn đầm-ấm, vui-vẻ mãi. Nhưng tiếc thay, một ngày kia, các cậu con trai lại cứ kể tiếp nhau mãi mà... lấy vợ.

Đầu tiên là người anh cả. Cậu này cưới một cô vợ, mà họ-hàng làng-nước, ai cũng khen là người ngoan-ngoãn, nết-na. Nhưng từ ngày có dâu về nhà chồng thì trong cái cảnh gia-đình yên tĩnh kia, đã thấy tiếng sô-sát. Không rõ cô dâu ăn ở làm sao, mà bà mẹ đem lòng ngờ con chỉ có ý bênh vợ, cậu con đem lòng ngờ mẹ chỉ có ý dầy-dọa vợ mình. Cô vợ lại nay thô-thể với chồng rằng bà cụ ác-nghiệt, rút cục cậu con cũng yên trí rằng mẹ mình ác-nghiệt.

Rồi vợ xui chồng — chồng nghe vợ — hai vợ chồng bần nhau bâng-nặc xin ra ở riêng. Bà cụ không biết làm thế nào, đành phải chia nhà, chia ruộng cho hai vợ chồng ra ở riêng vậy.

Thế là trong nhà còn có bốn người, cảnh gia-đình lại vui-vẻ như cũ. Nhưng mà không được bao lâu, lại đến lượt người con thứ hai lấy vợ.

Có vợ này cũng là một cô ngoan-ngoãn, nết-na, chẳng kém gì vợ người anh cả. Nhưng không biết tại sao, cô về nhà chồng được ít lâu, mẹ lại ngờ con, con lại ngờ mẹ, mẹ cho con là bênh vợ, con cho mẹ là ác-nghiệt. Rút cục hai vợ chồng lại xin ra ở riêng, chia ruộng, chia nhà rồi đến ở chung với hai vợ chồng người anh cả.

Thế là trong nhà còn có ba người, cảnh gia-đình lại thuận-hòa, vui-vẻ. Được ít lâu, người con thứ ba lấy vợ. Có vợ cũng là một cô ngoan-ngoãn, nết-na. Nhưng được ít lâu, mẹ lại ngờ con, con lại ngờ mẹ, —

hai vợ chồng anh ba lại chia nhà, chia ruộng rồi đến ở chung với hai anh trước.

Thế là trong nhà còn có hai người. Cảnh gia-đình lại thuận-hòa, vui-vẻ.

Nhưng người con thứ tư lại lấy vợ, có vợ lại là một cô thật ngoan-ngoãn, nết-na. Nhưng ít lâu rồi cũng thế, cũng ngờ-vực, cũng xin ra ở riêng. Hai vợ chồng lại chia ruộng, chia nhà rồi đến ở chung với ba anh trước.

Thế là trong nhà còn có một bà mẹ. Cảnh gia-đình lần này tự-nhiên là không vui-vẻ, thuận-hòa như trước nữa, vì bà cụ có một mình thì thuận-hòa, vui-vẻ với ai.

Đây nói về bốn anh em bỏ mẹ ra ở chung với nhau một nhà; thực là vui-vẻ, thực là đầm-ấm. Mà lần này ăn ở chung với nhau chắc thực là thật bền, vì không còn ai mà ngờ-vực nữa.

Nhưng được ít lâu, vợ anh cả tự-

nhiên ghét vợ anh hai, vợ anh hai tự-nhiên ghét vợ anh ba, vợ anh ba tự-nhiên ghét vợ anh tư, vợ anh tư tự-nhiên ghét vợ anh cả, rồi bốn vợ tự-nhiên sinh ghét lẫn nhau.

Vợ anh cả bảo chồng rằng vợ anh hai, ba, tư tồi, — vợ anh hai bảo chồng rằng vợ anh cả, ba, tư tồi, — vợ anh ba bảo chồng rằng vợ anh cả, hai, tư tồi, — vợ anh tư bảo chồng rằng vợ anh cả, hai, ba tồi. Rồi các bà khéo thế nào để đến nỗi anh cả sinh ghét anh hai, anh hai sinh ghét anh ba, anh ba sinh ghét anh tư, anh tư sinh ghét anh cả, rồi bốn anh em sinh ghét lẫn nhau...

Rồi vợ chồng anh cả ra ở riêng. Ít lâu vợ chồng anh hai ra ở riêng. Ít lâu nữa, vợ chồng anh ba ra ở riêng. Còn vợ chồng anh tư thì không, vì như thế là ở riêng rồi.

Lại nói về bà cụ, từ khi bốn con với bốn nàng dâu ra ở riêng, bà không hiểu tại sao bốn nàng dâu đều là bốn cô ngoan-ngoãn, nết-na, — bốn con đều là những con có hiếu, mà lại sảy ra được cơ sự như thế này! Rồi bà nhớ dâu, nhớ con, bà khóc — phần thì già-nua tuổi tác, một mình làm ăn vất-vả, nên được ít lâu, bà ốm nặng rồi bà từ giã cõi đời.

Được tin bà chết — bốn người con và bốn người nàng dâu vội vàng chạy đến, rồi người thì mua quan, kẻ sắm mũ gậy, người thì giết lợn, kẻ thì mổ bò, làm ma chay linh-dinh, to-lát. Thiên-hạ ai cũng khen là bốn người con có hiếu.

Đến khi đóng đủ mọi người dự-tiệc, bốn nàng dâu bèn khấn trắng, áo sô, ra ôm lấy quan tài rồi cùng nhau cất tiếng khóc-lóc rất thảm-thiết, rất xót thương.

Ai ai thấy thế cũng đều khen là bốn nàng dâu hiếu-thảo, trên đời hiếm có — mà ba cụ chết dưới tuổi vàng có khôn thiêng chắc hẳn cũng được mắt lòng.

DANH SÁCH NHỮNG NGƯỜI ĐƯỢC THƯỞNG

10) **Cô Nguyễn-thị-Hồng Loan** 3 rue des Grames Hanoi, đoán trúng 8 truyện, giải nhất của báo Phong-Hóa: hai chục bạc, một năm báo Phong-Hóa, một quyền Hồn bướm mơ tiên (giấy thượng hạng) một quyền Vàng và Máu của Thế-Lữ và một quyền sách in những truyện ngắn được trúng cách.

20) **Ô. Trịnh-h.Lê** 16 rue Takou Hanoi, đoán trúng 7 truyện, giải nhì của hiệu Hương-Kỳ: 1 bức ảnh phóng đại 1x2 x 0,80 giá 35\$

30) **Ô. Phạm Bình** 32 Route de Khâm-thiên Hadong đoán trúng 6 truyện, giải ba của hiệu Đỗ-thư-Hiếu: 2 lá phiếu trừ 40%, một lá về một bộ quần áo rét, một lá về một bộ quần áo nực vào quăng 20\$00.

40) **Cô Hiếu** 7 Ruelle des Tubercules Hanoi, đoán trúng 5 truyện, giải tư của hiệu Hương-Kỳ: 1 cái ảnh trắng men giá 15\$00

50) **Ô. Ng gia-Khương** làng Ngọc-xuyên, tổng Phúc-lâm, huyện Hoàn-long, (Poste Yên-thái) Hà-dông đoán trúng 5 truyện, giải năm của hiệu Đỗ-thư-Hiếu: 1 lá phiếu trừ 40% về một bộ quần áo rét; vào quăng 15\$00.

60) **Ô. Nghị** 55 bis Rue Takou Hanoi, đoán trúng 5 truyện, giải 6 của hiệu Hương-Kỳ: 1 kiện 3 bức ảnh nửa người: giá 9\$00.

70) **Cô Vũ-thị Kim Phú** trường Nữ-học Thái-binh, giải 7 của hiệu Lê-quang-Long: 3 thước lụa nôi-hóa in hoa.

80) **Ô. Ng.văn-Lợi**, 341 Rte Bạch-mai Hà-dông, giải 8 của hiệu Đỗ-thư-Hiếu: 2 lá phiếu trừ 40% về hai bộ quần áo nực.

90) **Ô. Trg. ngọc-Chi** làng Phú-viên Gia-lâm Bắc-ninh, giải 9 của Nhật-Nam thư-quán: 1

bức ảnh truyền thần 50 x 60 và một bộ Cầm-Long du Giang-nam.

100) **Ô. Quân - trọng-Tý**, Pharmacie Quân-trọng Tiến Haiduong, giải mười của Kim-Hưng 2 chai nước đại bổ nguyên khí giá 5\$00.

110) **Ô. Chưng** 321 Rte Bạch-mai Hadong giải 11 của hiệu Lạc-Xuân 5 cái bông ăn 5 bữa cơm lầy.

120) **Ô. Nguyễn-quý-Trọng** Secrétaire Staca Tourane, giải 12 của hiệu Cự-Hải 1 cái áo chemisette de tennis toàn len.

130) **Ô. Phan-dinh-Lệ** 5 Clamorgan Cao-bằng giải, 13 của nhà in Lê-văn-Tân: 1 quyền Kim-Vân-Kiều và một quyền Lạc-vân-Tiên dịch ra chữ Pháp.

140) **Ô. Giem Lao-bảo** giải 14 của hiệu Phạm-mạnh-Kha: 1 cái mũ hai lần liêge.

150) **Ô. Nguyễn-văn-Đức** 6B Jules Ferry Hadong, giải 15: 1 cái xe autofort của hiệu Phúc-Long 43 phố hàng Đậu Hanoi.

160) **Ô. Nguyễn-dăng-Khương** Postes et Télégraphes Kiến-an, giải 16 1 quyền Việt-Hán Thông-thoại do soạn giả ở số nhà 51 phố hàng Nón lầy.

170, 180, 190) **Ô. Ô. Nghiêm-văn-Hồ** Direct. de l'Inst. Publique Hanoi, Ng.văn - Sứ 16 Radier Haiduong và cô Lê thị-Lộc 3 Rte Sinh-tử Hanoi, mỗi người 6 tháng báo.

200, 210, 220) **Ô. Ô. Hoàng-Kiệt** 8 Rte Provinciale Gia-định, Lê-văn-Giàu Tuy-khue, près d'Hanoi, Tiệp 43 Blockhaus Nord Hanoi, mỗi người ba tháng báo.

Một vài hôm nữa, bản-báo sẽ gửi cho mỗi người một lá phiếu để các bạn gửi đến hay đem lại các nhà buôn lĩnh thưởng.

PHONG-HÓA

VIỆT-SINH

Bắt đầu từ 1er Septembre 1933 Nam-Ký Thư-Viện sẽ mở cửa để công-chúng mượn sách. Số sách hiện trữ tại Thư-viện có tới hơn 4.000 cuốn sách chữ Pháp. Năm như nhất chúng tôi dự-định lo cho đủ mọi vạn quyền sách chữ Pháp và 5.000 quyển sách Đuốc-văn, mỗi năm sẽ tăng lên một vạn quyền nữa.

GIÁ TIỀN ĐỌC SÁCH

1 Năm... 10.00 6 Tháng... 5.00 3 Tháng... 2.50 1 Tháng... 1.00
NAM-KÝ THƯ-QUÁN kinh-cáo, 17, B^a. Francis-Ganier Hanoi,
Téléphone 332.

Đã in trong Catalogue B-1933-1934 phần Quốc-văn

Kiểu nhà lối tối-tân

Vẽ kiểu nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi trong 10 năm nay. — Bản-số đã vẽ được 225 cái kiểu nhà đã làm tại Hanoi và các tỉnh, vậy trước khi các ngài dự-định làm nhà, xin kính mời các ngài lại Bản-số xem đủ 225 cái kiểu đã vẽ ấy thì các ngài sẽ được vừa ý và sẽ có ngôi nhà xinh đẹp hơn hết. — Tính giá rất hạ để tạ các ngài có lòng tin yêu nghệ-vẽ của Bản-số trong 10 năm nay.

NHUẬN-ỐC

TOUT POUR ARCHITECTURE
168, Rue Lê-Lợi, — Hanoi
= (Gần trường Thế-Dực) =



(1) Ngược mắt nhìn lên đỉnh đồi bên mấy cây châu cảnh lá sắc sỡ, Lộc thoáng thấy bóng ba người. Chẳng đoán chắc đó là Mai, Huy và Ái.

Ban nãy khi Lộc mới tới nhà Huy, ông Hạnh ra mở cổng nói rằng cả nhà đi vắng thì chàng lấy làm thất vọng, tưởng chừng như khao-khát được gặp mặt người xưa.

Bây giờ theo lời dặn của người lão bộc, Lộc tìm được đến chỗ Mai thì bỗng chàng thấy tiêu tán hết lòng sốt sắng, hết lòng quả quyết.

Chàng dừng bước đứng lại thở, vờ như chưa nhìn thấy Mai, rồi ung dung lấy thuốc lá đánh riêm hút. Bao nhiêu hành-vi ấy là chỉ cốt để lui giờ hội kiến mà Lộc biết sẽ rất khó khăn.

Thong thả, Lộc theo con đường nhỏ, lách trong đám cỏ vàng cao mà sắc mọc chen chúc, với những cây xim dại, hoa tím, và cây mẫu đơn hoa đỏ. Đi trong cảnh đời rậm rạp hoang vô có vẻ hùng-vĩ và mọi rợ, chàng thấy lòng chàng lại can-dảm, bạo dạn. Ngừng phất đầu lên, chàng mạnh mẽ bước thẳng tới chỗ Mai ngồi.

Mai hai má đỏ, làm bộ lạnh lùng nhìn nơi chân trời xa tắp.

Lộc cúi đầu đứng đợi... như người có tội đứng trước mặt quan tòa.

— Me ơi, ai thế kia?

Mai vờ không nghe tiếng con hỏi, cặp mắt vẫn mơ mộng, lơ đãng.

Huy ngấm hai người lấy làm thương hại. Rón rén lại gần, chàng vỗ vai Lộc, cười ngất, rất có vẻ tự nhiên:

— Anh Lộc! anh lên bao giờ thế?

Lộc quay lại bẽn-lẽn, ấp úng mấy câu và giơ tay bắt tay. Làm ra mặt thân mật, Huy hỏi luôn:

— Anh vẫn được mạnh đấy chứ?

Lâu nay nhớ anh quá!

Lộc se sẽ trả lời:

— Cảm ơn cậu.

(1) Xem P. H. từ số 36

KHÁI-HƯNG soạn

— Trông anh xanh lắm.

Lộc đưa mắt nhìn trộm Mai:

— Tôi khổ sở lắm, cậu ạ... khỏe mạnh sao được.

Muốn giấu sự cảm-động, Mai đứng dậy giắt con lẳng sang phía giốc bên kia đồi. Lộc nhìn theo, thở dài bảo Huy:

— Chị giận tôi lắm, phải không cậu Huy?

Huy nghe câu hỏi, lòng thương Lộc bỗng dỗi ra lòng căm tức, cười nhạt không đáp. Lộc như hiểu thấu

Tranh của Đông-Son

Song nếu cậu nghĩ đến nỗi khổ thống của tôi trong dòng dãi sáu năm... thì cậu cũng nên thương tôi... mà để tôi được giải bày tâm sự cùng chị..Mục đích tôi lên đây hôm nay chỉ có thế.

— Cậu Huy!

Ái vừa gọi vừa kéo áo cậu. Lộc ngồi xuống ôm Ái vào lòng, hỏi Huy.

— Bác tài Ái đây phải không?

Rồi chàng âu yếm hôn hít con. Thật ra lúc mới gặp Ái, chàng đã biết là con mình rồi, và chàng chỉ muốn ẵm ngay lấy. Song thấy Ái ngồi trong



Tung trời, đôi chim phạn liền cánh bay về phương nam.

tính-tình Huy, nói luôn:

— Phải! Cậu khinh tôi là phải! Tôi thật là một thằng khốn nạn! Nay tôi lên đây không có mục đích gì khác là để trần tình cùng người yêu, người yêu độc nhất...

Tiếng cười gằn của Huy làm Lộc ngừng bật, dơ dờ nước mắt, nhìn như có vẻ sợ hãi, lo lắng, khiến Huy động lòng trắc ẩn. Yên lặng vài giây, Lộc lại nói:

— Vàng, cậu ngờ tôi... mà ai cũng phải ngờ tôi..... Và tôi đã tự nhận rằng tôi là một thằng khốn nạn.

lòng Mai, chàng dụt dè chưa dám đương đột, sõ sàng.... Cưỡng quít, chàng chẳng biết hỏi con điều gì, chỉ luôn mồm kêu:

— Trời ơi!

Đó hình như chỉ là một câu vô nghĩa, nhưng thực chưa bao nhiêu tình yêu thương, nỗi nhớ tiếc cái thời kỳ ân-ái dịu-dàng. Ái giắt tay ra rồi bảo Huy:

— Cậu ơi! Me bảo Ái đến dự cậu đi về.

Lộc nhìn con, thở dài ngẫm nghĩ, hàm răng trên cắn lên môi dưới, cổ

ấn sự cảm-động xuống tận đáy tim, sự cảm-động nó đương thồn-thức, dần-dựa sắp theo hai hàng lệ tuôn ra. Bỗng chàng quả quyết chạy thẳng sang phía giốc bên kia đồi. Ái sợ hãi toan chạy theo sang để bênh vực, bảo hộ mẹ mà Ái cho rằng sắp bị người lạ kia hà-hiếp. Huy nhanh tay giữ lại, sẽ bảo cháu:

— Ngồi đây chơi với cậu.

— Thế cậu không sợ cái người kia người ta bắt nạt mẹ à?

Huy mỉm cười:

— Không, cháu ạ, người ấy yêu mẹ, yêu mẹ cũng như cháu yêu mẹ.

Ái tuy không tin, nhưng nghe cậu nói thế cũng yên lòng.

Sang tới phía bên kia, Lộc thấy Mai ngồi bưng mặt khóc nức nở ở dưới gốc cây dọc. Chàng yên lặng đứng nhìn Mai, rồi thong thả cúi xuống, ghé tận tai thì thầm:

— Em tha thứ cho anh.

Mai nghe rõ tiếng Lộc, nhưng nửa vì xa nhau đã hơn sáu năm nay, nàng tự thấy hồi hộp, bẽn-lẽn, run sợ, không dám ngẩng lên nhìn mặt ai nữa vì xúc cảm quá mạnh làm tiêu tán hết sự quyết đoán, làm cho trái tim nàng như ngừng đập, làm cho nàng mất hết tư tưởng, tựa như cái xác không hồn. Âu yếm dịu dàng Lộc cầm lấy tay Mai, bàn tay ngà ngọc, suốt sáu năm nay chàng hằng tưởng nhớ.

Tựa dựa trẻ ngoan-ngoãn, nàng để tay nàng trong tay Lộc.

Bỗng như bị luồng điện giạt, nàng đứng phắt dậy, mở bừng mắt, sòng-sọc nhìn Lộc. Lộc sợ hãi lùi lại một bước, mặt tái mét, cúi gằm xuống, như kẻ sắp sửa nghe lời tuyên án tử hình.

Luồng gió lạnh thoáng qua. Hai người rùng mình. Hai cặp mắt thoáng nhìn nhau. Mai se sẽ bảo Lộc.

— Ông về đi! Ông về ngay đi!

Lộc cúi đầu không đáp. Ngấm qua cái dáng điệu khuất phục, cái vẻ mặt

THÂN THUỐC LẬU
TU-NGOC-LIEN
1er
JUIN 1933
ĐÓN LÊN
HÀNG NGANG
SỐ 8 HANOI

Tết năm nay các ngài dùng giày gì?
Giày Kim-Thời
Marque, dessin et modèle déposés
 Kiểu rất đẹp, mũi lạng Hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần để da hay đế crepe, không chượt và toẹt ra như đế crepe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không ngấm nước. Giá rất hạ.
 Bán buôn và bán lẻ:
VẠN-TOÀN
 95, Phố hàng Đào, 95 — HANOI

CHO KHỎI TIỀN
MẮT TẠT MANG
 Chúng tôi sẽ trả tiền lại cho người nào sau khi dùng phương thuốc này mà không lành.
 10) THUỐC TRỊ VÀ PHÒNG HO-LAO (tuberculose pulmonaire); Ho ra huyết, ra đờm; ho kinh-niên; chữa cả bệnh bronchite và poitrine rất thần hiệu. Thuốc dùng hút hơi vào phổi và có đặc tánh: a) Nhựa phế chỉ khải; b) Sát trùng lao (bacilles de Koch); c) Chỉ huyết hóa đờm.
 Mỗi hộp to 2p50, hộp nhỏ 1p50
 Chúng tôi sẽ đăng mấy bức thơ cảm-tạ của M. PHAN-ĐỨC-THÀNH ở Linh-cẩm (Hà-tĩnh), M. TRẦN-KHƯƠNG phủ Diên-châu (Nghệ-an) và nhiều bức khác.
M. NGUYỄN-TRUNG-THÂM
 Quảng-xá Đông-hời

hốc hác, cái thân thể gầy yếu của Lộc, Mai đem lòng thương, êm-dềm sẽ hỏi:

— Ông còn lên đây làm gì?

Lộc vẫn cúi đầu cất tiếng run run đáp lại:

— Anh lên thăm em.... thăm em một lần cuối cùng.

Tuy giọng nói của Lộc rất thành thực. âu yếm, song hai chữ « cuối cùng » khiến Mai doái tưởng tới mấy năm qua, doái tưởng tới những ngày xanh tan tác, mà tiếc cái hạnh-phúc vì đâu bị tiêu diệt ở nửa chừng xuân. Sự căm tức thốt nhiên dấy rầy ùa tới căn tâm. Lạnh lùng nàng cười nhạt bảo Lộc:

— Cuối cùng! Cái lần cuối cùng đã qua hơn sáu năm rồi! Ngày nay đối với tôi, ông chỉ là một người....

Mai làm ra bình-tĩnh, nhưng trí nghĩ vẫn không thể ở được tự-nhiên đến nỗi đương giờ câu mà không tìm được tiếng nói cho trọn. Lộc tiếp luôn:

— Anh chỉ là một người khổ nạn, đê hèn, ti-tiền,... còn gì nữa.

Mai thôn-thức, nước lên một tiếng ngồi bưng mặt khóc. Ngồi bên cạnh Mai, cầm tay nàng, Lộc xin lỗi. Lộc tìm hết các chữ dịu-dàng, êm-ái để xin Mai quên, quên những điều thống khổ bởi chàng gây nên. Rồi Lộc kể lễ, Lộc ôn lại hết những sự đã xảy qua, đã khiến chàng dám ngờ oan một người vợ đoan chính.

Lộc nói, nói rất lâu. Mai im lặng ngồi nghe, óc Mai rung động, tìm Mai hồi hộp. Mai thấy đỡ khổ, lòng dịu-dịu dần. Chàng nói tiếp:

— Anh xin thề với em rằng, anh xin viện những sự thiêng-liêng nhất ở trên đời anh thề với em rằng: đối với anh, chỉ mình em là vợ, là người vợ mà anh đã, mà anh vẫn, mà anh sẽ mãi mãi đem hết tâm trí, đem hết linh-hồn ra anh yêu mến.

Như người điên, Mai cười sáng-sắc, tiếng cười nước nở như tiếng khóc. Cái cười sung-sướng hay cái cười ngờ vực?

Lộc nói tiếp:

— Em không tin anh. Phải! em không tin anh là phải lắm. Anh không đủ để em tin.

Nghiêm sắc mặt, Mai đáp:

— Thôi, ông ạ, dấu sao.....

Lộc vội ngắt lời:

— Em Mai ơi, anh xin em ban cho anh một cái ân tối hậu, là em đừng gọi anh là ông như thế. Đó là phát súng cuối cùng mà kẻ ngắc-ngoại ăn mày kẻ hành hình.

Mai cười gằn:

— Trong hai ta, ai là kẻ hành-hình? Mà ai là kẻ bị hành hình? thưa ông,... thưa anh?

— Em nhắc tới chi những sự đau lòng. Chẳng qua số phận đời ta....

Mai nói luôn:

— Chỉ có thể.

Lộc như tỉnh ngộ:

— Phải, em nhỉ. Không lẽ lại chỉ có thể? Cái tình đời ta là cái tình thiêng-liêng, cái tình bất diệt, lẽ nào lại chỉ có thể?

Mai lau nước mắt, ôn-tồn đáp lại:

— Không, anh nói rất đúng: chỉ có thể. Đời ta nếu còn tình-ái, mà sao không còn, tình-ái ấy cũng chỉ là một tấm tình tuyệt-vọng mà thôi. Từ nay, từ sáu năm nay, chúng ta nếu có còn yêu nhau thì cũng chỉ là để chuộc những tội lỗi của ta.

Lộc ngắt lời:

— Ta có tội gì? Ta chỉ yêu nhau.

— Em thì em cho là có. Ta sống trong một thế giới hữu hạn, mà ta muốn có, ta ao ước, ta tưởng-tượng một tấm ái-tình, một cuộc hạnh-phúc vô hạn. Đó là tội lỗi của ta, hay đó là tội lỗi của em vậy, vì anh không muốn là người có tội.

Mai đồng-dục, nghiêm-khắc nói tiếp:



Ba người lững-thững trở về nhà.

— Nay ta đã tới giới hạn rồi thì ta dừng lại. Anh đi đường anh, tôi đi đường tôi. Ta không nên làm phiền lòng nhau, không nên quấy rối tới cuộc hạnh-phúc riêng của nhau nữa. Đó là sự hi-sinh cuối của đời ta.

Lộc như điên, như cuồng nói rất nhanh:

— Không! em không cần hi-sinh. Chỉ anh được phép hi-sinh mà thôi, để báo đáp lại tấm lòng yêu thương của em đối với anh: anh sẵn lòng bỏ hết, bỏ quan, bỏ vợ, bỏ hết để cùng em đi biệt một nơi, gây lại cuộc hạnh-phúc.... Anh đã sửa-soạn đâu đấy cả rồi, tiền nong sẵn-sàng anh đã đem đi, để cả trong va-li kia.... Anh chưa dám ngờ lời với em đó thôi.

Mai ngẫm nghĩ.....

Tung trời, đôi chim nhận liền cánh bay về phương nam. Mai thở dài:

— Không được! vợ anh có tội gì mà anh bỏ?

Lộc vội đáp:

— Chỉ em là vợ anh mà thôi.

Mai buồn rầu:

— Em sẵn lòng tin anh. Song người

vợ kia dấu sao cũng là người vợ chính thức của anh, người vợ mẹ anh cưới cho anh. Trách-nhiệm nặng-nề của anh đối với mẹ, và đối với vợ, người vợ đã phó thác vào anh, anh phải một mình mang lấy.

Lộc ngắt:

— Thế còn em? Em không phó thác vào anh chẳng?

Mai mỉm cười:

— Không! em khác. Ở đời có phải ai ai cũng có thể hi-sinh được đâu.

Lời nói của Mai có vẻ tự cao, có giọng khinh bỉ, khiến Lộc ngo-ngác nhìn, lấy làm xấu hổ. Mai tiếp luôn:

— Thôi, câu truyện của đời ta đã quá dài. Ngày hôm nay, anh đến thăm em, thực em xuất đời ghi nhớ, vì ngày hôm nay đã giúp em hi-sinh được một sự to tát nhất trên đời: ngày xưa vì thân mẫu anh, em đã hi-sinh gia-dình hạnh-phúc, ngày nay vì anh, vì trách-nhiệm của anh,

Khóc rưng rưng, Lộc lững-thững đi xuống chân đồi.

Mai nhìn theo mỉm cười, cái cười thương hại. Rồi thông-thả, nàng đi lại chỗ em và con.

Bỗng Lộc lại chạy vội đến, ôm ghi lấy Ái, vừa hôn lấy, hôn để, vừa nói:

— Khổ-nạn, anh mất trí nghĩ đến nỗi suýt nữa anh quên con anh, và em anh.

Chàng giờ tay bắt tay Huy và nói luôn:

— Nhất là có hai việc mẹ dặn, anh đừng quên cả hai. Việc thứ nhất là đón em về, sự đó thì cố nhiên, anh không dám ngó lơ. Việc thứ hai là xin em cho Ái về ở với bà.

Mai nghe không hề đổi sắc mặt, dịu dàng trả lời:

— Em cũng thuận cho con anh về ở với anh và cụ á. Song, nếu anh quả-quyết chia rẽ mẹ con em thì chắc em khó lòng mà sống được.

Lộc vội nói:

— Thì nào anh có định tâm chia rẽ? Anh chỉ hắc lại lời mẹ anh xin với em.

Mai rất ôn-tồn:

— Em xin cam đoan với anh rằng ngày sau thế nào em cũng cho nó về ở với anh. Em nói câu này, xin anh đừng giận, em chỉ sợ con em nó nhiễm cái giáo-dục... nghiêm-khắc, tàn nhẫn của cụ á....

Mai mỉm cười, nói luôn:

— Vậy anh về thưa với cụ á hộ rằng, bao giờ Ái cũng vẫn là cháu cụ, và em sẽ đổi họ nó ra họ Nguyễn, để chiều lòng cụ.

Lộc không hiểu, ngo-ngác nhìn Mai. Mai dục:

— Thôi, thế là mọi việc đều xong xuôi cả. Vậy anh ra ga cho, kéo nhờ chuyển xe hỏa bốn giờ.

Lộc như người không hồn, buồn rầu xuống đồi.

Mai đứng trông theo. Một lát, khi Lộc đi đã khuất trên con đường vòng, nàng chép miệng:

— Thôi! chúng ta đi về thôi.

Ba người lững-thững trở về nhà. Mai nhìn em, nhìn con, rồi đưa mắt ngắm cảnh đời trùng-trùng điệp-điệp bao bọc những thung lũng lúa xanh, thấy trong lòng dịu-dịu, êm-ả như mặt hồ im sóng sau cơn gió mạnh: cái hạnh-phúc vẫn-vơ như phảng-phất quanh mình, như man-mác trong bầu trời dưới ánh nắng. Trong trời một ngày mùa đông tốt đẹp.

HẾT

KHAI-HUNG



Muốn cho xe pháo nhẹ nhàng. Mang lại AN-THÁI sửa sang như lời. Chắc bền giá cũng được hời... Chỉ có hiệu AN-THÁI làm được xe đúng như xe « Verneuil » vì sau khi sử dụng hàng triệu đã mua được các dụng cụ dùng làm xe mà bản hiệu lại cam đoan là chắc chắn và đẹp hơn, hiện đã có tang chứng, xin mời các ngài lại xem qua sẽ rõ. Bán đủ đồ phụ tùng xe kéo và chambre, lốp. Có 28 mẫu vải dùng để lợp mui, đóng tựa và cất housse xe nhà và xe ô-tô. Nhận lợp mui và cất housse xe ô-tô. Đóng và chữa các xe nhà, xe hàng, xe ngựa và xe bò.

An-Thái

Số 2, phố Nguyễn-Trọng-Hiệp, Hanoi. Từ là phố giữa phố Cầu gỗ đi vào ngõ Gia-ngv

MỘT ĐIỀU LỢI!

Nhà Bất-Giác Bờ-hồ cần mua rất nhiều sách cũ (sách học từ bậc sơ-đẳng đến cao-đẳng, sách-truyện v. v...) giá một giá rất cao không những thế lại còn vui lòng để rất nhiều lợi cho người đem sách tới bán. Ví dụ: Ô. B đem sách cũ lại nhà Bất-giác bán được 2\$00 lại được thêm 1\$00 nữa. Mỗi khi mua hàng mang phiên ấy lại sẽ được trừ đầu cho hết số tiền đó.

Thực là một việc lợi không nên bỏ qua trong lúc đồng tiền eo-hẹp!

Chú-ý! — Nhân dịp khai-trường, ai mua tới 2\$00 bán-quán cũng san lòng biếu 1 cái bon-prime trị-giá 2\$50.

Nhà Bất-Giác Bờ-hồ

NỘI HÓA chemisette de tennis

Rất đẹp — rất bền

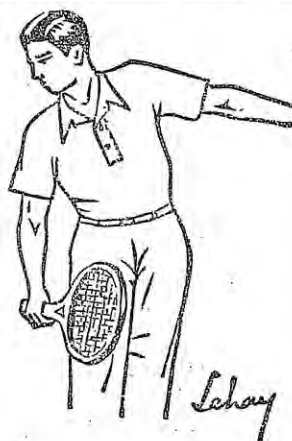
Áo cài khuy giá . . . 1\$20

Áo có fermeture éclair. 1.70

HIỆU ĐỆT

CỤ-CHUNG

100, Rue du Coton, — HANOI



Schay

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

Tin trong nước

Cuộc thuyền-chuyển lớn trong ngành giáo giới.

Vì có nhiều ông giáo ở Thượng-du lâu năm xin đổi về Trung-châu, nên nhà Học-chính định năm nay bắt đầu từ 1er.9, cứ lục tục đổi những ông có nốt xấu lên thay, bất cứ đã hay chưa đến tuổi đi Thượng-du và đã đi Thượng-du rồi hay chưa đi.

Ông Nguyễn-Đệ bị cách chức.

Huế — Hoàng-thượng vừa ký dụ hôm 29.8, cách chức tất cả phẩm hàm của ông Nguyễn-Đệ, ty trưởng ty Kế-toán và thư-ký riêng của Hoàng-thượng, vì đã phụ lòng tin dụng của người trên và vận-động ngầm hủy báng Chính-phủ Nam-triều.

Các hạ-sĩ quan, và lính ngạch sen-đầm cũng bị giảm phụ-cấp.

Các hạ-sĩ quan, và lính ngạch Sen-đầm cũng bị giảm phụ-cấp như sau :
Hạng hạ-sĩ quan, bị giảm : 8 xu
Hạng cai và lính bị giảm : 3 xu

Số thiệt-hại về trận bão ở Nghệ-an.

Huế — Về trận bão mới rồi ở phía bắc Trung-kỳ, riêng tỉnh Nghệ-an trên 2000 nóc nhà bị đổ, 4 người chết và 3 người bị trọng thương, còn sản vật chưa biết rõ thiệt hại là bao nhiêu.

Cắm máy bay, bay thấp quá.

Hanoi — Những máy bay nhiều động cơ không được phép bay dưới 500 thước, và một động cơ dưới 1000 thước, ở trên thành phố Hanoi.
Những thủy-phi-cơ ở Hà-tây khi mới hạ xuống bay bay lên mới được phép bay dưới 1000 thước trên thành phố.

Cuộc thương-mại ở Đông-dương trong sáu tháng nay.

Nhập-cảng
Nam-kỳ : 107.640 tấn, giá : 275.742.000 francs.
Bắc-kỳ : 56.842 161.836.000f.
Trung-kỳ : 7.170 18.396.000f.
Cao-miên : 2.090 11.437.000 f.
173.742 tấn giá : 467.411.000 francs.

Xuất-cảng
Nam-kỳ : 905.326 tấn, giá : 450.180.000 f.
Bắc-kỳ : 828.170 91.821.000 f
Trung-kỳ : 23.220 10.430.000 f
Cao-miên : 2.947 6.737.000 f
1.759.672 559.468.000 francs.

Vé xổ số Quốc-gia không bán ở Đông-dương.

Những vé xổ số Quốc-gia không bán ở Đông-dương, nhưng ai muốn mua thì có thể nhờ Đông-Pháp ngân-hàng mua giúp cho ở Paris.

Đại hội-nghị năm nay.

Đại hội-nghị năm nay sẽ họp tại Hanoi vào cuối Octobre hay đầu Novembre. Các hội-đồng công-cử sẽ triệu tập sớm để chọn đại-biểu cử đi dự Đại hội-nghị.

Quan Toàn-quyền sắp ra Bắc.

Hôm 3.9, quan Toàn-quyền đã biệt Saigon ra Bắc. Ngài có ghé lại Huế ít ngày để thương-thuyết với Hoàng-thượng về vài vấn-đề quan trọng.

Một phiên tòa đặc-biệt.

Saigon — Hôm 1.9, tòa tiểu hình Saigon đã họp một phiên tòa đặc-biệt để xử các vụ công-sản.
Cả thảy có 62 bị cáo trước đều bị bắt ở Lạc-tĩnh, Chợ-lớn, Mỹ-thọ, Sadec, v.v.

Cuộc thuyền-chuyển lớn trong ngành học quan.

Ông Phạm-văn-Khoát, giáo thụ Tuyên-quang sẽ nhận chức Kiểm-học Vĩnh-yên, ông Đặng-đình-Giang ở nhà Học-chính sẽ đi Tuyên-quang thay ông Khoát, ông Vũ-tiến-Sáu Thái-bình về làm giáo-sư trường Bảo-hộ, ông Nguyễn-văn-Đang Hà-nam đổi đi Thái-bình thay ông Vũ-tiến-Sáu, ông Nguyễn-chư-Loan, giáo-sư Thái-bình đi Hà-nam thay ông Đặng giữ chức kiểm-học.

Một tin đồn.

Có tin Chính-phủ Đông-dương cũng muốn bắt chước Chính-phủ bên Pháp tổ chức một cuộc xổ số lớn để bồi đắp cho ngân-quỹ.
Ban tổ chức còn đang xét, nếu kịp thì giờ chỉ cuối tháng Décembre này sẽ xổ.

Luật ân-xá.

Luật ân-xá ra ngày 13.7 đã được ưng chuẩn. Sẽ có sắc lệnh riêng chỉ rõ cách thi-hành bản luật ấy trong các xứ Đông-dương.
Bản thảo sắc lệnh bộ thuộc-địa đang xét.

Tin thể-thao

Bể bơi của C. S. Sài-thành.

Saigon — Hôm 3.9, Cercle Sportif ở Saigon đã khánh thành bể bơi mới làm xong, và hôm 4.9 đã mở cửa cho các hội-viên vào bơi.

Ông Trần-văn-Chương ra Hanoi.

Ông Trần-văn-Chương, luật sư ở Saigon, nay mai sẽ ra làm luật-sư ở Hanoi.

Tin làng báo

Ông Lê-cương-Phụng vừa cho chúng tôi biết rằng : tờ tạp-chí « Văn-học tuần-san » của ông đến 1er Septembre này bắt đầu xuất bản tại Huế, tòa-soạn ở số 27, Quai Đông-ba.
Xin có lời chào mừng bạn đồng-nghệp mới được tin rằng đến hôm 17 Septembre này báo Phụ Nữ Thời Đàm sẽ tái bản. — Chủ bút : ông Phan Khôi.

Tin Trung-hoa

Quân nghĩa dũng Nhiệt-hà lại nổi lên kháng Nhật.

Nhiệt-hà — Gần đây quân nghĩa dũng miền Đông-bắc lại nổi lên đánh quân Nhật rất dữ dội. Một đội quân nghĩa dũng ở Long-nguyên hợp với hơn ba nghìn dân tiên đánh quân Nhật ở gần Nhiệt-hà. Quân-Nhật cho mười một chiếc máy bay ném tạc đầu xuống, cư ân bị hại tới trên bảy tám người. Tình-hình Nhiệt-hà có vẻ nghiêm trọng lắm.

Nam-dương quần đảo

Kỹ-nghệ phẩm Bắc-kỳ tại hội chợ Batavia.

Batavia — Cuộc triển-lãm những kỹ-nghệ phẩm Bắc-kỳ được kết-quả mỹ-mãn. Đây là lần thứ nhất Đông-dương dự hội chợ Batavia. Giày thêu-ai Pháp-Hà hẳn cũng từ đây kết chặt.

Tin Ấn

Gandhi sẽ nhin đói đến chết.

Bombay — Gandhi đã gửi thư cho Phó-vương Anh xin hội kiến để xét một các vấn-đề Chính-trị một cách hòa-bình và nói sẽ nhin đói cho kỹ chết, nếu Chính-phủ bác một điều yêu-cầu nào của ông cổ-động bênh vực những cùng đing.

Tin Pháp

Ông Roubaud được giải thưởng viện hàn-lâm.

Vừa đây viện Hàn-lâm Pháp có đặt một giải thưởng 1.000 f, thì ông Louis Roubaud, phóng viên báo Petit Parisien và tác giả cuốn Việt-Nam đã giết được về cuốn La Bourdonnai của ông.

CUỘC XỔ-SỐ CÔNG-THÁI

Lần thứ 46			
4 số 1.000\$			
17.473	32.960	70.971	95.661
45.489	76.106	86.697	96.721
26 số 500\$			
1.717	32.402	70.971	95.661
7.058	32.744	74.180	96.111
8.812	38.416	86.697	96.721
19.149	41.515	87.114	109.888
21.508	48.847	93.405	116.924
22.868	52.936	94.359	
26.175	59.530	94.581	

(Còn nữa)

Giới-thiệu Sách mới

Bản-báo nhận được của ông Nguyễn-văn-Thuần, cựu sinh-viên trường Cao-dẳng Mỹ-thuật 5 quyển sách dạy về dùng để dạy học trò từ lớp năm đến lớp nhất bậc sơ-học.
Học trò nào muốn học về chống tiền-bộ, và ông giáo nào muốn cho sự dạy về mau có kết quả tốt thì nên mua mà dùng.

MỘT TIN MỪNG CHO NỮ-GIỚI

Phụ-nữ Thời-đàm tái-bản. — Báo Phụ-nữ Thời-đàm đến ngày 17 Septembre 1933 sẽ tái-bản. — Mỗi tuần-lẽ ra một kỳ vào ngày chủ-nhật. — Phụ-nữ Thời-đàm sẽ do ông Phan-Khôi làm Chủ-bút. — Mỗi số dày 28 trang, có bìa rất đẹp. Giá bán 0\$10 một số, một năm 4\$50, sáu tháng 2\$40, ba tháng 1\$20.
Chị em ai nấy hãy đón xem.

Bộ « Cán Long du Giang-Nam » đã ra toàn bộ, song không có tranh và lời giả thích về những ngón cần quyền của nhà Vua đing trong lúc lâm nguy — Nay Bản-hiệu Nhật-Nam, xin đằm nhận cái trọng trách đó.
Muốn biết rõ công phu của bản-hiệu xin mời đọc bộ « Cán Long » mới, xuất bản hàng tuần giá 2 xu một cuốn.

Gặp khi gió táp mưa đơn, Dùng xe AN-THÁI chẳng cơn có gì.

HIỆU XE

Số 2, phố Nguyễn-trọng-Hiệp — Hanoi

PREMIERE LISTE DE TIRAGES DES REMBOURSEMENTS du mois d'Août 1933

Effectué le 30 Août au Siège Social à Hanoi
Sous la Présidence de Monsieur LONG, Administrateur de la Société
Assisté de deux assesseurs Messieurs Guillaume et Nguyễn-ngọc-Phôi, tous deux porteurs de titre.

	NUMÉROS des titres sortis au tirage	NOMS DES BÉNÉFICIAIRES
1 ^{er} Tirage 5000\$	41.585	NON ENCORE ÉMIS
2 ^e Tirage 1000\$	1927	Titre de 1000\$ Mademoiselle Jeanne Le Huân Cua 7, rue de Lefebvre — Saigon
3 ^e Tirage Libération définitive du titre.	199 - A	Titre de 500\$ Madame Nguyễn Huỳnh Thanh rue de Verdun à Tourane
	199 - B	Titre de 500\$ Monsieur Sang Hou rue du Musée à Eourane

Le prochain tirage aura lieu le Vendredi 29 Septembre, à 10 heures du matin, à la Direction Cochinchine-Cambodge, 205-207 rue Catinat à Saigon.
Le montant du remboursement multiple est fixé pour le mois de Septembre à 5000\$

Mọi người đều đang đọc cách thức buôn bán làm ăn cầu việc trong quyền

Giá: 0,50

Làm ăn phát-đạt!

Đời cạnh tranh, thời buổi khó khăn; lo việc làm ăn buôn bán, muốn cầu được việc, bán đất hàng, cần phải có CÁCH THỨC. Nên mỗi người đều đã có CÁCH THỨC riêng.

Nhưng trong quyền « Mua May Bán Đất » cũng có một CÁCH THỨC bán hàng, cầu việc rất hay. Cách thức này đã được phần thưởng Khoa-Học hội Khai-Tri năm 1932, và đã được các báo giới-thiệu là ích-lợi cho ai mong cầu được việc, bán đất hàng, ai đang nghĩ việc kinh-lẽ làm ăn.

Cách thức dài 50 trang, mỗi trang 1 xu.

Lại tiếp theo tranh của Trương-Ứng.

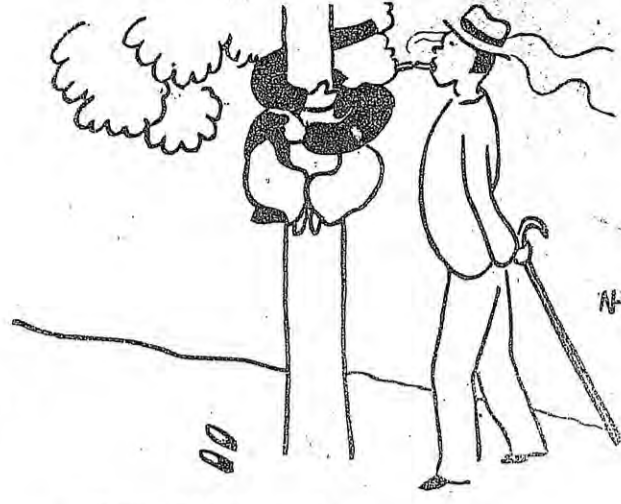
THIÊN HẠ ĐỒNG LẦN



- Ngài ơi!



... điều tôi lại tất mất rồi, nhờ ngài tí!
- Ô! phiền lắm nhỉ

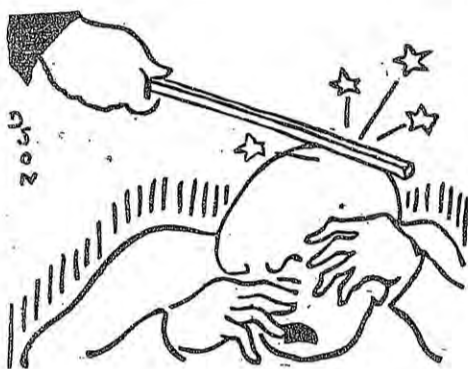


- Được, không ngài!

KHOA - HỌC.

... và LUÂN-LÝ

CON CHÁU LƯU-LINH



Già tôi là một nhà gỗ đầu trẻ, mà gỗ một cách riêng, nghĩa là không gỗ theo chương trình nhà nước thì thế nào tôi cũng cố moi hết những câu vô nghĩa lý ra mà số toét. Thí dụ: như về luân-lý mà khuyên « nên cần kiệm như loài kiến » thì còn trời đất nào nữa? Phải nói:

« Chớ có rượu chè be bét như loài kiến » mới đủ g.

Ấy mới có một cái thí dụ mà các ngài đã cười rồi. Nhưng các ngài cứ việc cười, còn tôi, tôi xin bắt đầu giải cái câu thái đó.

Con người ta mà nghiện là một sự thường. Con mèo, con mồi ngày ngày người khói thuốc phiện rồi hóa nghiện, cũng chẳng có gì lạ. Chứ đến sâu bọ không ai bắt mà tự mình rước lấy cái nghiện mới buồn cười cho chớ! Quả thực thế:

Các nhà khoa học đã dò ra được lắm giống kiến cũng rượu chè be bét chẳng khác gì con người ta vậy.

Nếu ta có tinh độc ác như các cậu học trò hay tình nghịch, gặp tổ kiến nào đào tổ kiến ấy, nếu ta lại có tinh tò mò như các nhà nghiên-cứu, cứ đứng yên mà xem, mà nhìn nhận thật kỹ càng, thì lát ta sẽ có nhiều lần bắt gặp đàn kiến đang nhón nhạo kia, một đàn bò về loài cánh cam rất nhỏ. Ta chớ vội tưởng đó là đàn bò của các chú kiến đâu. Ấy chính là những lũ ma-men đấy.

Tôi xin gọi nôm na là các ả « vú rượu », chứ đọc cái tên khoa học của các ả lên, tôi e rằng bà con tất có người tưởng lầm là tên một chức quan chi chi ở Thổ-nhĩ-kỳ mất (1).

Các ả tuy chẳng phải là những trang quốc sắc, nhưng cũng được đòi chút thiên hương chứa riêng trong bộ vú (2) đủ làm cho dân kiến đến siêu đỉnh, đồ quán, nghiêng nước, nghiêng thành.

Cái đời của các ả là cái đời lẳng mạn, màn trời chiếu đất, các ả cứ nay đó mai đây.

Có người bảo: các ả dẫn thận vào bước giang hồ, vì nổi buồn không biết đâu là nhà.

Cũng có người nói: các ả đi khắp bốn phương, tìm lấy bóng tùng quân để cho được nương nhờ chiếc thân bồ liễu.

Chẳng phải cả. Các ả cứ đi, đi mãi, chỉ đi để kiếm chỗ bán cái hương trời nuôi lỗ miệng thôi.

Trong cái bước dặm trường thân gái, có lắm ả, duyên hằm phận hiu, phải tan thây trong cơn gió bụi, u hồn phảng phất chờ khi nhẩn nhe cùng bạn mã hồng. Nhưng nào chị em có nghe đâu. Các ả hình như cũng biết thân gái như hạt mưa sa, nên vẫn cứ nhắm mắt bước chân đi, may thần linh rủa rủa, lưu-lạc đến tổ kiến nào, được họ nương nui chiều chuộng, thì cái cảnh phong lưu dài các cũng đủ rửa sạch được vết gió mưa thừa nợ.

Quả thế thực: bóng hồng vừa nhác thấy nẻo xa, các chú lính canh ngoài biên-thùy đã vênh bộ râu trò-truyện huyền thuyên, rồi lớn bảo bé, già bảo trẻ, rủ nhau xúm xít cả chung quanh.

Hứng trước trăm nghìn con mắt, các ả dù là tay giang-hồ lão luyện đến đâu cũng có chiều e-lệ, rụt rè. Rụt rè vì chưa biết ai nước mà trời xanh rủa rủa cho mình bước tới đây có luật cấm rượu như nước Mỹ ngày

trước không, nếu cứ quen thói lả lơi, lỡ một cái họ gạo muối đuổi hắt mình đi như một vài giống kiến gặp thừa nợ thì thực ngược với vong linh các bạn, xấu hổ biết bao.

Đang lúc phân vân, các ả mau trí khôn, nhớ tới cái bửu-bối ở bên lòng, bèn giở ra, phóng ít giọt thiên-hương khắp chung quanh. Phép đầu phép lạ: nước vừa rây lên, mùi thơm, đầu đã sực nức, ngọt ngào, làm cho các chú kiến nghĩ thấy mê tơi, số nhau lại nghĩ nghĩ, ăn ăn, cuống quít, miệng phàm trần hồ để mấy lúc nếm được rượu tiên.

Các chú con cháu Lưu-Linh cũng nghĩ thế, nên chẳng cần các ả bằng lòng hay không bằng lòng, cứ việc ủa vào khiêng các ả về cung, quên bằng hẳn giấy thông-hành không ai soát đến. Thế rồi từ nơi ăn, chầu năm, cho đến nhà hộ-sinh, nhà bảo-anh, các chú tới tấp dọn-đẹp, ra dáng vui-vẻ vô chừng, Giống ma-men được đường-hoàng rước vào nước kiến từ đấy.

Nhưng quen thân mật nết đi rồi, các ả chỉ biết ăn, chẳng biết làm, trăm công nghìn việc đều phó mặc đã có người lo. Ấy thế mà cái giống Lưu-Linh kia, vẫn cứ chiều, cứ chuộng, vẫn cứ một niềm chăm chút trông nom, cơm đưa đến tận miệng. Còn con mình thì các chú lại bỏ lê bỏ la, nhịn đói nhịn khát mới lạ cho chớ! Thậm chí cái ăn của con cháu, lắm khi các chú đem mớm sạch cả cho bọn « vú rượu » kia, mà thậm hơn nữa là những khi lương cạn, các chú tự hén cái tụi con son của dân nước cho các ả-tha hồ sả thây phan thịt.

Các chú đi làm chỉ cốt để nuôi đám gái giang hồ kia thôi. Những khi lương thực rồi rão thì ngày đêm cứ chén chú, chén anh, chén tôi, chén bác, chẳng cần gì dè bèo, miễn sẵn rượu nồng cho say tít cung thang là được rồi.

Các chú say như vậy để làm gì? Để tỏ cho loài người rằng các chú cũng biết quả đất quay chẳng? Hay các chú muốn tiêu sầu, muốn gọi hứng thi-ca chẳng? Hay các chú mượn hơi men cho thêm nhuệ khí chẳng? Không có lẽ. Các chú xơi rượu, các chú say, chắc cũng như các trạng nước ta: để cho lẩn lóc đá, cho mê-mẩn đời!

Các chú cứ mê lẩn mê lóc, không sao đời bỏ các ả được. Giá các chú cũng biết thơ thả, các chú đã gạt gù:

« Còn trời, còn nước, còn non, Vú em còn rượu, anh còn say xưa. »

Ấy thế nhưng lỡ khi vú em rượu hết, các chú chịu bó gối sao? Không.

Các chú sai quân đi lùng khắp mọi nơi để tìm thêm các ả. Thậm chí cũng có khi rủ nhau sang các nước láng giềng bắt cóc các vú rượu về nữa.

Nhưng thôi, trong khi say các chú không ngấm nga cũng là còn khá đấy, vì các chú cứ tụy lụy cần khôn như vậy hoài, thì trời vẫn còn, vú rượu vẫn còn, mà nước non các chú mất lực nào các chú chẳng biết đó. Chính thực như vậy.

Các nhà khoa-học có xét thấy rằng dân số vú rượu càng đòi lên bao nhiêu, dân số giống kiến Lưu-Linh càng hụt đi bấy nhiêu. Mà những con sống, nào có phải khỏe mạnh như xưa đâu, càng những đời về sau càng thấy lắm những quái hình:

Nào gù thọt, dư mù, ái-nam, ái-nữ, mất sinh đẻ v.v... Thế rồi, thế rồi dần dần trên mặt đất không còn cái giống ấy nữa.

Cái vạ lây trời ấy lạ ai? Hay cũng do tiền định chẳng? Xin hỏi các trạng rượu nước Nam?

CHANG THỨ MƯỜI BA

1. - Lomerhusa.
2. Đó là cái buet, chứ không phải là vú như vú bò, vú trâu, vì loài côn trùng không phải là loài có vú.

Nhà giông răng TRẦN-QUANG-MINH

Số 199, Hàng Bông-lờ — HANOI

Là một nhà chuyên riêng về một nghề giông răng mà đã từng được rất nhiều quý-khách Tây Nam gửi giấy ngợi khen, dù công việc về hai hàm răng cho là khó khăn đến thế nào cũng cam đoan làm được vừa lòng đẹp ý khách một cách rất dễ.

Tin trong Làng Báo

Được tin rằng ông Vũ-Đình HẢI, biệt hiệu là Mai-Hồng LÍNH, mà trong văn nghiệp thường ký tên bằng ba chữ tắt: V.T.-S.,

Nguyên Thúc thu Hồi viên Liên hiệp các nhà Văn sĩ và Lâm báo Tay ở Paris, Nguyên Đại biểu Thanh niên Tân tiến đoàn Saigon, Nguyên Đại biểu nhà Argus de la Presse Paris, Nguyên Thông tin Phong' su tại Paris cho Báo Phô thông, Nguyên Tổng thư ký báo Đông Phương, Nguyên Đại biểu khắp cõi Đông Pháp cho báo Ami du Peuple, Nguyên Tổng lý kiêm Chủ bút Tân báo, Nguyên Chủ nhiệm Xuất bản cục: Hoa Khôi, Nguyên Quan lý nhà Chop bong và Khách san Central, Nguyên Tổng lý chuyên môn Văn minh Hi viễn, Đại lý Độc quyền nhà The Novelty Co Hoa Lan v.v.

nay mai sẽ đứng Tổng lý Chánh trị cho báo Echos de la Presse (mô phỏng theo kiểu tờ Lu ở bên Pháp) và sẽ nhận Đại diện cho báo chí (về mặt giao dịch) và nhiều cơ quan khác có tính cách thương mại. « Kê Học giả phương Đông », tiểu tự ông Vũ, — lại là một nhà Triết học kiêm Xã hội học biết xem Tiên tri và Triết tự rất tài tình.

Vậy xin giới thiệu bà con, ai có cần chất vấn ông HẢI về vấn đề, phương diện gì thì cứ do đăng nhà riêng: Ngõ Tràng Tiền, Hanoi.

BỘ CHUYỆN CÀN - LONG VÀ DẠY VÕ THIẾU-LÂM LÀ BỘ: VŨ-THUẬT TÙNG-THU'

Truyện đã ly-ký lại có vẽ rõ và giảng kỹ những lúc vua CÀN-LONG đánh võ Thiếu-lâm thế nào mà được quân cường-nghịch, để mọi người có thể học được các miếng hiểm như « Tân gia hồi mã gián » v. v. Nói về truyện, thì thật là hay, vì vua Càn-Long giả-giàng là thường dân để đi trừ gian cứu khổ, gặp nhiều chỗ thật gian-nan nguy-hiêm...

Do Sơn-nhân và Nhật-nam Thư-xã biên-tập. Mỗi tuần lễ xuất-bản 1 tờ là một kỳ (vì từ nay đã có nhà in riêng của Nhật-Nam). Ở xa mua buôn trừ 20%. Mua lẻ thêm cước thường 0\$03. (Cước bảo đảm 0\$13). Thư và mandat chỉ để cho nhà xuất bản như vậy:

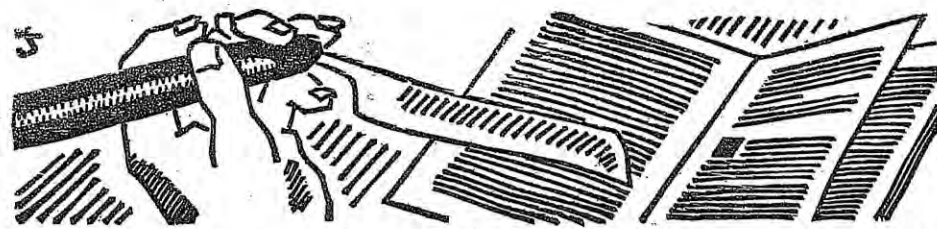
NHẬT - NAM ÁN THƯ' - QUÁN DƯỢC PHÔNG.
104 HÀNG GAI HANOI.

TALC DE VENISE PARFUMÉ « CON-GÀ »

là thứ Phấn Soa-Rôm của Nước Ý-Đại-Lợi. Khi tắm xong, soa vừa chảnh vừa mát, lặn rôm, khỏi ngứa lại rẻ tiền.

Hộp 120 grs. giá có: 0\$10
Có bán lẻ ở các cửa hàng to các tỉnh.

Tổng Đại-lý
TRUNG, NAM, BẮC-KỲ
NAM-TÂN
34, Phố Bonnal, Haiphong
Bán buôn và bán lẻ



NHỮNG HẠT ĐẬU DỌN

Cái « chế » đánh cái giầu chằm ?

Trích báo N.T. trong truyện « người tiết-phụ » của NG. C.H.

Thực vậy cái chế (cò lẽ cái chết) của Lê-Nương đã đánh cái giầu chằm lừng trên bãi biển.

Oái-oăm quá! Cái chế hay cái chết mà đánh được cái dậu chằm? Cái dậu chằm ấy lại là cái dậu chằm lừng? Mà cái chết lại đánh được cái dậu chằm lừng ở trên bãi biển?

Thời ơi! biết bao sự lạ trong một câu văn mười sáu chữ!

Lý tao.

Trích trong bài thơ mừng báo Saigon (Saigon số 96)

Sài-thành tôn chỉ bao nhiêu đó,
Gòn cũng là Thành đó mẹ con.
Ra sức chen đua trường nghị-luận,
Đời mãi bia danh tiếng vẫn còn.
Ý chừng lúc đó năng Lý tao ngái ngủ
hay mắc bệnh đau ruột

Con rắn hay con bò.

Cũng số báo ấy, trong bài thơ của ông Văn-Thông:

Sóng năm châu lên nghìn bò lang.
Vậy thì sóng năm châu là con rắn
nghեն cõ bò hay là con bò lang (đốm).

Cổ nhiên.

Trong bài một cách sùng bái Hitler (Saigon số 96):

.... để tỏ lòng cảm ơn Hitler sai đào
mật cái hồ nhân-ạo ở giữa thành phố.

Cần thận lắm! Sai đào thì cổ nhiên là nhân-tạo, chứ thiên-tạo sao được!

Cái ngày long trọng.

Trích trong bài xã-thuyết của T.N.D.B. số 136.

Cái ngày ấy gần đến không xa, hiện nay nó đã trình bày ở trong trí-tưởng tượng của một số người như một buổi ngày xuân trong một kỷ nguyên mới, nhưng trái lại nó sẽ chỉ là một ngày thu âm-đạm trong con mắt một số người khác.

Cái ngày gì mà ghê gớm thế? Nó gần đến mà không xa. Nó đã trình bày trong trí tưởng-tượng như một ngày xuân trong một kỷ nguyên mới. Nó lại chỉ là một ngày thu âm-đạm trong con mắt số người khác.

Học cụ khổ.

Đó là đầu đề bài xã-thuyết báo Khoa-Học số 52.

Cái tên kỳ-dị ấy ta tưởng chỉ có nghĩa giản-dị là cấp sách đến tông học cụ đồ

tên là Khổ, hay nghèo (quá không có quan áo, phải đóng kho.

Nhưng không phải. Hãy nghe K.H. giang nghĩa: « trong nhà trường cần phải có một nơi chứa những đồ dùng, cây cỏ, loài vật, đất đá, v.v... nơi ấy gọi là học cụ khổ (musée scolaire).

Theo gương báo Khoa-Học ta cũng dịch mấy chữ như sau này:

Musée agricole: Nông cụ khổ (đừng nói nông).

Musée géologique: Địa chất cụ khổ.

Musée archéologique: cổ cụ khú

Musée tortuesque: qui cụ khổ.

Trong bát chè nhà.

P.H. số số 62 trong bài thơ mới « Sống »:

Tiếng kêu âm-ĩ trong lòng ta,
Khác nào lưng-lấy tiếng tù-và.

Có lẽ trong khi tác-giả hăng-hái quá đã lỡ dùng phải mấy chữ quá hăng-hái, chứ trong lòng làm gì có tiếng kêu âm-ĩ, lưng-lấy như tiếng tù-và!

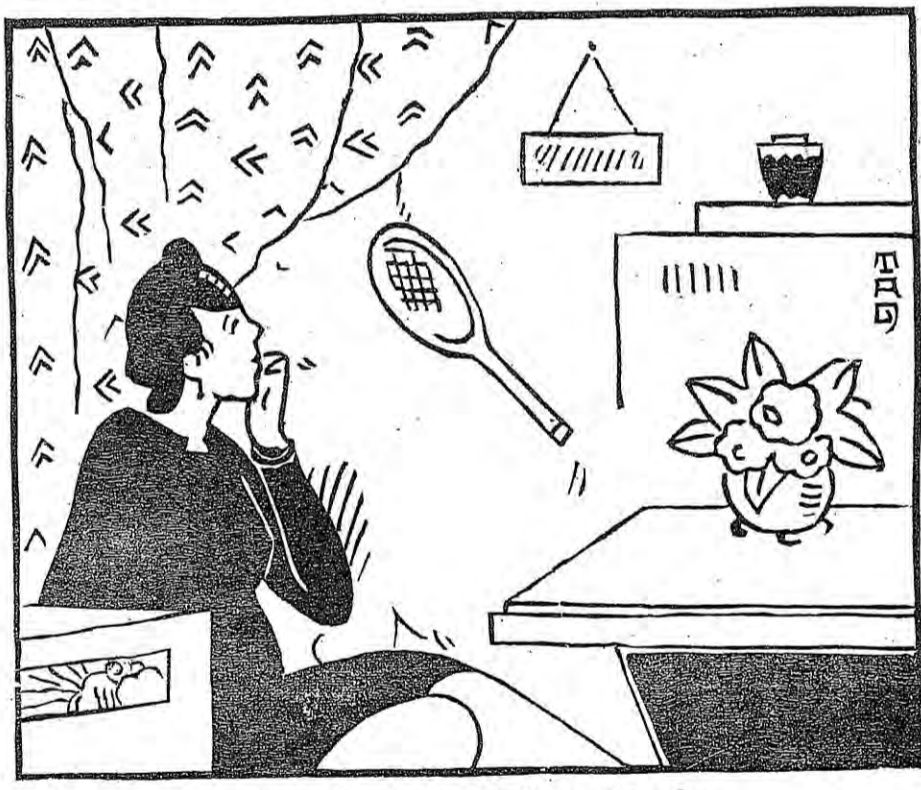
NHẬT-DAO-CAO

XẾP CHỮ Ô

Giải nghĩa số 9.

	1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	V	A	N	D	O	A	N		
2	T	A	N	H			N	A	Y
3	N	G	A				T	H	I
4	K								T
5	H								H
6	A		T	H		T	L		O
7	C	O	R	O		H	O	A	C
8	N	U	A			O	A	N	
9	G	A	N			A	N	G	
10	N	G	A	N	G				

9



— Ý si si! con mèo phải gió ra chỗ khác mà mửa.
(nhưng con mèo đâu? các bạn đuổi hộ cho cô ấy)

JOSEPH
TRẦN - ĐÌNH - TRÚC
Luật-khoa Cử-nhân, Đại Học-
đường Paris. Cố-vấn pháp-luật
Số 5, Hàng Da cũ, Rue des Cuirs
(cạnh bãi chợ Hàng Da, Hanoi)

Q

Việc kiện-tụng. Làm
đơn, hợp-đồng, văn-
tự, Đòi nợ. Mua bán
nhà đất v.v...

Q

Lệ hồi pháp-luật: mỗi lượt
một đồng

TRƯỜNG ĐỒNG-KHÁNH

dọn lại

26, Nguyễn-Trãi và 24, Phạm-Phú-Thứ
(Trước bãi cỏ Hàng Da)

Có đủ các lớp từ C. Infantin đến 4^e Année

Học-phi năm nay mỗi lớp giảm 0\$50

Có bài in sẵn, học-sinh đỡ tiền mua sách

1^o Cycle primaire: 1^{er} Septembre
Ngày khai-trường }
2^o Cycle primaire supérieur:
15 Septembre

Pour paraître le 15 Septembre

REVUE DE L'ENSEIGNEMENT primaire et primaire supérieur franco-indigène

sous la direction et avec la
collaboration de Professeurs
Licenciés et Bacheliers

Abonnement annuel: 1\$00

Le numéro: 0\$05

Spécimen sur demande à
NGUYỄN-LÝ-ĐỨC
24, Bd Amiral Courbet, Hanoi

Khoa-học bí mật, mới phát minh

Cái cảnh nghiệm thuốc phiện đối với dư luận xã-hội Việt-nam ta thực rất nghiêm khắc, coi nó có vẻ bi quan, và nặng lời bình phẩm, bởi vì người mắc phải nha-phiện, khác nào người mắc phải bả độc, tệt hại nhiều bề. Thế mà quốc dân ta, nhất là các bạn thanh-niên ta ngày nay càng mắc càng nhiều, trông thấy cái cảnh-tượng đau đớn ấy, không thể yên lòng được, cho nên chúng tôi hết sức nghiên cứu mới phát minh ra được phương thuốc rất thần kỳ chỉ chữa 3 ngày là bỏ hẳn được, không vật-vã không buồn-bực, không nhọc mệt. Muốn rõ sự thực, ai muốn cai bỏ thuốc phiện xin cứ đến ở luôn nhà thuốc chúng tôi 3 ngày, thế là bỏ hẳn được thuốc phiện, vì chúng tôi có sẵn nhiều phòng riêng rất rộng rãi, mát mẻ, nếu không bỏ được không phải mất tiền. Ở xa cứ gửi thư đến kê bệnh, sẽ có thuốc gửi đến tận nơi. Thuốc Lậu, thuốc Giang-mai tuyệt hay, không mấy thứ thuốc sánh kịp.

Nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG
78, phố Hàng-Gai Hanoi

HỒI PHỤ-HUYNH HỌC-SINH

Từ khi người Pháp sang gieo giống hạt văn-minh ở xứ này thì các Ngài hiểu ngay nền Âu-học là cần, nên kẻ gửi con sang Pháp, người tìm trường cho con học, mục-dịch mong sao cho con em chóng được thành tài. Xong cũng nhiều người bất-mãn, vì gửi con đi xa có nhiều điều bất-tiện mà tìm nơi học đưng-đần nhiều nỗi khó-khăn, nên ông LEURET, cử-nhân khoa văn-chương triết-học, nguyên chánh sở Cứu-lộ Toàn-Quyền Đông-Pháp, khi đi diễn-thuyết ở các tỉnh trong Nam ngoài Bắc, còn nhớ nhờ yêu-cầu của các Ngài, mà ngày nay đã mở một trường rất to ở Hanoi để đem cái tài giáo-hóa trong khoảng hơn hai mươi năm gửi bên Pháp mà đào-luyện cho con em Việt-Nam. Trường này tức là :

Lycée libre HONG-BANG Hanoi

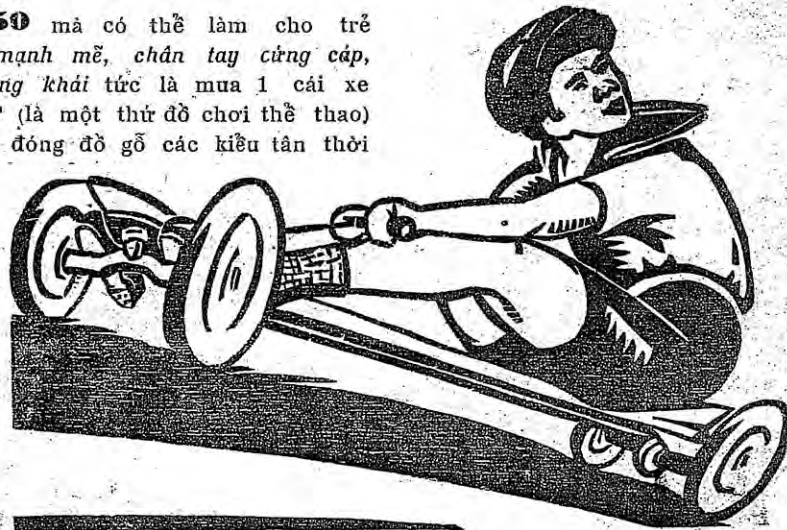
Trường tuy mới mở mà niên học mới rồi đã có non hai nghìn học-sinh: nào Tàu, nào Nhật, nào Tây, Ai-Lao, Cao-Miên, Xiêm-La, Ấn-Độ, Trung, Nam, Bắc, ba kỳ tới học, kể thi bằng tây (CEPF, BE, BEPS, BS, Bacc. Métro), người thi bằng bản-xứ (CEEL, CEPFI, DESPFI, Bacc. local). Số học-sinh đông như thế là vì từ trước đến giờ mới có trường tư-thục này được phép mở đến ban Tú-tài và giấy đi đủ các kỳ thi, mà quy-mô kỷ-luật theo như các trường có liếng bên Pháp. Trường ở đũa Hanoi, trông ra ba mặt phố (Jules Ferry, Cathédrale, Lamblot) trong một khu đất rộng hơn một vạn thước vuông, có sân chơi mát-mẻ, cây cối um-tùm, có chỗ cho lưu học-sinh ở ngay trong trường tiền ăn học không tính đất. Các lớp nghỉ-hè có đủ. Niên học 1933-34 bắt đầu ngày: 1^{er} Septembre hồi 7 giờ sáng. Ai xin học hay xin cuốn điều-lệ thi đến 70 Hàng Trống hay viết thư đề :

Monsieur le Directeur du Lycée libre Hong-Bang Hanoi.

**KHẮP CÁC NƠI, CÁC ĐÀ
LỊCH SỰ CHỈ DÙNG PHÂN
SÁP NƯỚC HÓA... HIỆU**

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN L. RONDON & CO LTD 21, RUE JULES FERRY, HANOI
19, BÉ ĐÔNG-KHÁNH HANOI

Chỉ có **3\$50** mà có thể làm cho trẻ con được *manh mẽ, chân tay cứng cáp, tinh thần sáng khoái* tức là mua 1 cái xe **AUTOFORT** (là một thứ đồ chơi thể thao) Bán tại nhà đóng đồ gỗ các kiểu tân thời



PHUC
LONG

(tức là nhà PHÚC-THÀNH cũ)

Ở số 43, phố hàng Đậu, Hanoi — Tél. 251

Mua buôn từ 10 cái trở lên có giá riêng.

giấy nhận thực bằng khen chữa về bệnh

LẬU GIANG

(sản lòng giúp các người nghèo khổ chẳng may bị phải)

Bệnh lậu phát ra sưng, tức, mủ, máu, cứng dương đau, đi đại buốt, dù nặng nhẹ thế nào, chỉ dùng 1 lọ thuốc trong 24 giờ đồng-hồ là dễ chịu ngay, 0\$50 một lọ, 5\$ 12 lọ, mà sau khi khỏi bệnh này đi độc còn lại nước tiểu khi trong khi vàng, lâu vẫn đục (filament) qui đầu uron-ớt, thỉnh-thoảng ngói ngứa, còn ra một chất nhờn-nhòn tựa mủ; mà có khi các đầu xương thường đau mỏi, chỉ dùng 1, 2 hộp, nặng 3, 4 hộp kiên-tinh tuyệt-lậu (thuốc triết học) 1\$50 một hộp là khỏi dứt. Thuốc giang 0\$70 một lọ (có nhận chữa khoán không khỏi sẽ trả lại tiền).

Bình - Hưng

88 - Pavillons Noirs (phố Mã-máy). — Hanoi — GIẤY NÓI: 548

THUỐC LẬU KIM-HUNG HẠ GIÁ

Từ xưa đến giờ, bản-hiệu chỉ chuyên môn mấy phương thuốc đặc biệt: Giang-mai, lậu mới, lậu kinh-niên, phòng-tích đau dạ-dầy, điều-kinh, khí-hư vân vân.., mà thịnh vượng bởi chưng, bởi vì những thuốc của bản hiệu chế ra đều linh-nghiệm như thần, ai uống cũng khỏi cả, cho nên mới bán được chạy mà mở mang chóng thế, nay bản-hiệu dọn sang nhà mới, sửa-sang đã xong, bản-hiệu muốn đáp lại cái thịnh-tinh của các ngài đã chiếu-cổ và muốn giúp những bệnh-nhân ít tiền, cũng có thuốc hay mà dùng, nên bản-hiệu đã trừ tính bớt đi được rất nhiều tiền phí tổn (frais généraux) để hạ giá các thứ thuốc xuống rõ nhiều để ai cũng có thể mua được. Vậy bắt đầu từ 30 Aoút 1933 này trở đi, các thứ thuốc sẽ hạ giá như sau này :

- | | | |
|-------------------------------------|--|---------------------------|
| 1) Thuốc lậu con Phượng | số 19 để chữa người lậu mới mắc, đại buốt ra mủ nhiều, | mỗi ve 0\$60 nửa tá 3\$00 |
| 2) Thuốc lậu kinh niên con Phượng | số 20 để chữa người lậu kinh niên (chroniques, gouttes militaires, filament) | « 0,60 — 3,00 |
| 3) Thuốc giang mai con Phượng | số 21 để chữa các bệnh tim-la, cù đĩnh, thiên pháo, phát hạch lở loét | « 1,00 — 5,00 |
| 4) Cổ tinh hổ thân giải độc | số 22 tức là thuốc tiết nọc lậu và giang mai rất thần hiệu | 1,20 — 6,00 |
| 5) Thuốc phòng tích đau dạ dày | số 21 để chữa bệnh ăn không tiêu, no hơi, hay ợ, đau ruột, vàng da | « 0,40 — 2,00 |
| 6) Hồng phương hoàn thuốc điều kinh | số 24 để chữa bệnh kinh không điều, đen quá loãng quá đau bụng | « 0,80 — 4,00 |
| 7) Bạch phương tán, thuốc khí hư | số 25 để chữa bệnh khí hư bạch đới | « 0,60 — 3,00 |

Còn nhiều các thứ thuốc khác rất hay, như thuốc đau mắt, màng-móng cũng khỏi, cam tích, cam tẩu mã vân-vân..

Bản hiệu lại lấy nhãn chim Phượng đậu trên gò — Phượng cương vi ký — để trình tòa làm marque déposée, là vì gần đây đã có người bắt chước làm giả thuốc của bản hiệu, vậy những thuốc nào không có nhãn ấy là không phải của bản hiệu chế ra, bắt đầu từ 1^{er} Septembre các ngài mua thuốc nên nhận kỹ cái nhãn con Phượng ngũ sắc kéo nhằm, vì bao nhiêu thuốc cũ ở các đại-lý của bản hiệu ở các nơi đều phải gửi về để đổi lấy thuốc mới hết thầy, chỉ trừ có Saigon và Dakao là phải chậm chút ít mà thôi, vì đường xa quá không gửi kịp. Thơ và mandat xin đề là Mr Kim-Hung, 81, Route de Huế Hanoi. Xin nhận kỹ: giá bán nửa tá có trừ là chỉ để tặng ngài nào mua một lúc tại hiệu chính Hanoi mà thôi, ở các đại-lý không có lệ ấy.

Kim-Hung Dược-Phòng 81, Route de Huế, Hanoi kinh bạch

Các nơi đại-lý, Haiphong 130 Avenue Paul Doumer; Nam-dịnh 28, Rue Champeaux; Thanh-Hóa 32, Grand'Rue; Vinh 44, Rue Maréchal Foch; Huế 18, Rue Gia-long; Saigon Nguyễn-thị-Kính 30, Rue Aviateur Garos; Dakao R.A. 146 Boulevard Albert 1^{er}

HIỆU THUỐC TO NHẤT ĐÔNG-DU'ÔNG

Pharmacie

Chassagne

Chủ nhân : ông LAFON và ông LACAZE

59, Rue Paul Bert — HANOI

(TRƯỚC CỬA GỖ-ĐA VÀ NGAY HỒ HOÀN-KIỆM)



Bàn hiệu có bán :

Thuốc chế theo đơn của Quan Bác-Sỹ
Thuốc chế-sản chữa đủ các bệnh
Các đồ buộc thương-tích
Các khí-cụ để làm thuốc
Các chất hóa-học
Các đồ trang-sức như phấn, nước hoa.

THUỐC THẬT NGUYÊN-CHẤT
VÀ THƯỢNG HẠO-HẠNG.
THUỐC BÁN RẤT CHẠY
NÊN BAO GIỜ CŨNG MỚI.

Tiếp đãi bạn hàng một cách rất ân-cần.
Ở xa viết thư về sẽ trả lời ngay.
Trong một ngày gửi thuốc đi các tỉnh.